

Số: /KH-THS2QN

Tuần Giáo, ngày 03 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của UBND xã Tuần Giáo Về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2025 (năm học 2025-2026);

Căn cứ Kế hoạch số 2184/KH-SGDĐT ngày 29/7/2025 Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ văn bản số 377/UBND-VHXXH ngày 21/8/2025 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026;

Căn cứ văn bản số 2616/SGDĐT-GDMNTH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường TH Số 2 Quài Nưa xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, năm học 2025-2026 như sau:

PHẦN 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

1. Công tác tư tưởng chính trị, thi đua

*** Về công tác giáo dục chính trị tư tưởng**

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Phòng Giáo dục- Đào tạo huyện Tuần Giáo. Đảng ủy, UBND xã Quài Nưa và các ban ngành đoàn thể tại địa phương về công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

Chi bộ nhà trường đã phát huy vai trò trong việc lãnh đạo, chỉ đạo nhà trường trong công tác chính trị tư tưởng.

Đội ngũ viên chức, người lao động trong nhà trường luôn có tư tưởng chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, trung thực. Luôn tin tưởng tuyệt đối vào những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Nghiêm túc chấp hành mọi nội quy, quy chế của Ngành và của cơ quan đơn vị.

* Về công tác thi đua

+ ***Đối với viên chức, người lao động***

- Cá nhân đạt danh hiệu:

+ CSTĐ CS: 4/16 đạt 25%.

+ Lao động Tiên tiến: 16/16 đạt 100%

+ ***Tập thể***

- Tập thể Lao động tiên tiến được UBND huyện tặng giấy khen

- Liên đội: Đạt Liên đội vững mạnh cấp huyện

- Chi bộ: Đạt chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Công đoàn trường đạt: Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Huy động duy trì số lượng HS, Phổ cập GDTH, XMC

Nhà trường đã tích cực tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp tốt giữa ba cấp học để tập trung huy động 100% HS trong độ tuổi đến trường, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần nhằm nâng cao chất lượng để duy trì vững công tác PCDGTH mức độ 3, PCDGXMC mức độ 2 một cách bền vững. Kết quả cụ thể:

Số trẻ 6 tuổi huy động vào học lớp 1: 31/31 đạt 100%.

Trẻ 6 đến 10 tuổi đang học TH 207/207 đạt 100% (trong đó có 09 HS KT)

Hoàn thành chương trình lớp học: 161/161 tỷ lệ 100% (trong đó có 04 HSKT học hoà nhập).

Số trẻ 11 tuổi được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: 38/38 trẻ 11 tuổi phải phổ cập, đạt 100%.

Số trẻ trong độ tuổi 11-14 được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: 38/38 TS trẻ 11-14 phải phổ cập GDTH, đạt 100%

Duy trì số lượng đến cuối năm học 199/199 đạt 100%.

3. Chất lượng giáo dục

Tổng số có 199 HS, trong đó có 09 HS khuyết tật (06 HS khuyết tật học hòa nhập; 03 HS đánh giá bình thường). Tổng số học sinh đánh giá 193.

a) Học tập:

Khối	TSHS	TS HSDG	HT xuất sắc		HT Tốt		Hoàn thành		Chưa HT	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	34	34	10	29,4	11	32,4	13	38,2		
2	39	39	13	33,3	14	35,9	12	30,8		
3	45	43	14	32,6	13	30,2	16	37,2		
4	43	41	8	19,5	13	31,7	20	48,8		
5	38	36	6	16,7	8	22,2	22	61,1		
Tổng	199	193	51	26,4	59	30,6	83	43,0		

Kết quả về năng lực

- Năng lực chung

Tự chủ, tự học						Giao tiếp và hợp tác						Giải quyết vấn đề và sáng tạo					
Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
SL	Tỉ lệ	S	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	S	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	S	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
115	59,6	78	40,4	0	0	115	59,6	78	40,4			114	59,1	79	40,9	0	0

- Năng lực đặc thù

Ngôn ngữ						Tính toán						Tin học			
Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt	
SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
117	60,6	76	39,4			116	60,1	77	39,9	0	0	69	57,5	51	42,5

Công nghệ						Khoa học					
Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
83	69,2	37	30,8	0	0	117	60,6	76	39,4	0	0

Thẩm Mỹ						Thể chất					
Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
113	58,6	80	41,4	0	0	119	61,6	74	38,4	0	0

* Kết quả về phẩm chất:

Yêu nước						Nhân ái					
Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
131	67,9	62	32,1	0	0	123	63,7	70	36,3	0	0

Chăm chỉ						Trung thực					
Tốt		Đạt		Cần cố gắng		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
125	64,8	68	35,2	0	0	135	69,9	58	30,1	0	

Trách nhiệm					
Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
131	67,9	62	32,1	0	0

- Chất lượng chuyển lớp 161/161 đạt 100%

* Khen thưởng:

+ Học sinh xuất sắc: 51/193 đạt 26.4%

+ Học sinh đạt học sinh tiêu biểu: 59/193 đạt 30,6%

+ Cháu ngoan Bác Hồ 110/206 em đạt 53,4 %

+ Lớp Tiên tiến 8/8 lớp đạt 100%

- Chi đội vững mạnh: 03/08 đạt 37,5%; Sao chăm ngoan 05/08 đạt 62,5%

4. Chất lượng đội ngũ

+ Xếp loại viên chức theo Nghị định 90/2020:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 3/15 đ/c đạt 20,0%

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 12/15 đ/c đạt 80,0%.

+ Kết quả xếp loại giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tổng số GV tự đánh giá xếp loại: 12

Loại Tốt: 12 đ/c đạt 100%.

+ Kết quả tự xếp loại Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT: 1/1 đ/c đạt Tốt = 100%

Hiệu trưởng: 1 đ/c xếp loại tốt: 1, đạt 100%.

5. Kết quả các Hội thi - Phong trào

Thường xuyên quan tâm đến công tác bồi dưỡng chất lượng mũi nhọn, linh hoạt tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm

lành mạnh phù hợp với tình hình thực tế, thi trạng Nguyên Tiếng Việt, thi Olympic “Viết chữ đẹp”, kết quả đạt như sau:

5.1. Học sinh

- Học sinh đạt giải kỳ thi IOE cấp huyện dành cho HS từ lớp 3 đến lớp 5: Có 18 HS tham gia dự thi, số HS đạt giải là 10 em đạt 55,6 %; Vòng thi cấp huyện có 08 HS tham gia; thi IOE cấp tỉnh: có 04 HS tham gia có 01 HS đạt giải nhì và tham gia thi cấp quốc gia được Ban tổ chức cấp toàn quốc cấp giấy ghi nhận thành tích hoàn thành tốt kỳ thi quốc gia năm học 2024-2025.

Học sinh tham gia thi tuyển chọn VDV đạt: 01 giải ba môn cầu lông đôi nữ

5.2. Giáo viên

Đạt giáo viên giỏi các cấp: 11/12 đạt 91,7%. Trong đó: Cấp trường: 08/12 đạt 66,7%; Cấp huyện: 03/12 đạt 25,0%; 01 Giáo viên đạt Tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện.

- Số CB, GV có sáng kiến công nhận cấp huyện 01/15 đạt 6,7 %

6. Công tác khác

6.1. Công tác quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, SGK

- Công tác quản lý và sử dụng bảo quản cơ sở vật chất trường lớp học

Cơ sở vật chất nhà trường tương đối khang trang, sạch sẽ, thoáng mát tạo điều kiện cho học sinh được tham gia các hoạt động học tập, vui chơi.

Có đủ phòng học đảm bảo tỷ lệ 1,0 phòng/lớp. Có đủ bàn ghế, chỗ ngồi cho học sinh.

Có phòng học bộ môn: 01 phòng tin học; 01 phòng ngoại ngữ; Phòng phục vụ học tập gồm: 01 phòng thư viện; 01 phòng Truyền thống và HĐĐ đội; 01 phòng Y tế,

Các phòng học, phòng làm việc đều được trang bị đầy đủ các thiết bị đáp ứng được nhu cầu làm việc, giảng dạy, học tập của giáo viên, học sinh. Nhà trường sử dụng và bảo quản hiệu quả cơ sở vật chất.

Bên cạnh đó vẫn còn một số hạng mục xuống cấp, chưa được đầu tư đồng bộ như 174 m tường bao rào bằng B40.

* Sách giáo khoa, thiết bị dạy học

Thực hiện đúng danh mục sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, đảm bảo 100% học sinh có đủ sách giáo khoa các môn học để học tập.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra công tác bảo quản và sử dụng thiết bị đáp ứng yêu cầu tổ chức giảng dạy và an toàn trường học. Năm học 2024-2025 đảm bảo yêu cầu 01 bộ thiết bị/01 lớp

*** Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc**

Phát huy và nâng cao kết quả đã đạt được trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường; Thực hiện nâng cao tiêu chí chất lượng đội ngũ và chất lượng giáo dục.

Tổ chức thu thập, bổ sung, cập nhật các thông tin, minh chứng cho các chỉ số, tiêu chí của các tiêu chuẩn theo Thông tư số:17/2018/TT- BGDDT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục một số điều c và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 về sửa đổi bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Thông tư số:17/2018/TT- BGDDT;

Duy trì 23/27, tỉ lệ 85,2%; còn tiêu chí không đạt: 4

*** Công tác kiểm tra nội bộ**

Nhà trường đã thực hiện tốt việc xây dựng và thực hiện được kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học theo đúng quy định sát thực tiễn nhà trường, đảm bảo tính thường xuyên, liên tục, kịp thời chấn chỉnh những sai phạm (nếu có), tăng cường kỷ luật kỷ cương góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường và thực hiện đạt hiệu quả kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu biện pháp luôn được quan tâm và chú trọng, góp phần trong việc thực hiện nâng cao hiệu quả giáo dục.

+ Kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ: dự giờ thăm lớp, dự kiểm tra toàn diện và chuyên đề CBGV để nắm được tình hình về thực hiện chương trình giáo dục đặc biệt thực hiện chương trình phổ thông năm 2018 và nghiệp vụ của CBGV, Phương pháp dạy học và việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục khác.

Sau các đợt kiểm tra hoàn tất đầy đủ hồ sơ lưu giữ theo đúng quy định.

Kiểm tra các lĩnh vực khác:

Về các lĩnh vực khác, nhà trường đã tiến hành được thực hiện qua các đợt kiểm tra, cụ thể:

- Kiểm tra việc sử dụng hồ sơ giáo án của giáo viên.
- Kiểm tra công tác vệ sinh và nề nếp lớp học.

*** Các hoạt động của bộ phận, đoàn thể trong nhà trường:**

Các bộ phận, đoàn thể tập trung tổ chức thực hiện theo chức năng nhiệm vụ, có sự phối hợp thống nhất, chặt chẽ giữa các bên; đảm bảo việc thực hiện một cách sáng tạo và có hiệu quả; chú trọng tới chiều sâu, tính hiệu quả của phong trào thi đua tạo sự chuyển biến tích cực của học sinh thông qua các hoạt động của phong trào.

- Duy trì sĩ số 100% học sinh trong năm học.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng môi trường văn hóa trong và ngoài trường học.

7. Tồn tại, hạn chế

Công tác nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện còn hạn chế. Chất lượng giáo dục giữa các khối lớp chưa đồng đều.

Kinh phí phục vụ cho các hoạt động dạy- học của nhà trường còn hạn chế.

PHẦN II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Tuần Giáo là xã vùng thấp. Phía Đông giáp xã Quài Tở; Phía Tây và Tây Nam giáp xã Chiềng Sinh; Phía Tây và Tây Bắc giáp xã Mường Mùn; Phía Bắc giáp xã Pú Nhung; Phía Nam giáp xã Chiềng Sinh. Địa hình xã Tuần Giáo chủ yếu là địa hình đồi núi nghiêng dần theo hướng Tây Bắc – Đông Nam. Do ảnh hưởng của hoạt động kiến tạo địa chất nên địa hình bị chia cắt mạnh, cấu trúc núi cao là phổ biến và chiếm phần lớn diện tích tự nhiên toàn xã. Núi ở đây bị bào mòn mạnh thành những thung lũng hẹp, thềm bãi bồi dọc, sông suối. Xã Tuần Giáo có diện tích tự nhiên 10.851,14 ha. Trong đó: Đất phi nông nghiệp: 374,58 ha; Đất nông nghiệp: 10.135,45 ha; Đất chưa sử dụng: 341,11 ha.

Xã Tuần Giáo có 40 khối, bản, dân số là 24.570 người. Trên địa bàn xã có 14 dân tộc sinh sống, chủ yếu là các dân tộc: Thái, Kinh, Mông,...; trong đó: dân tộc Thái chiếm 70,91%, dân tộc Kinh chiếm 25,31%, dân tộc Mông chiếm 1,93%, dân tộc Khác chiếm 1,85%. Tổng toàn xã có 14 trường học mầm non, tiểu học và THCS. Trong đó có 5 trường Mầm non, 06 trường TH, 3 trường THCS.

2. Thuận lợi

Quá trình phát triển kinh tế, xã hội của xã Tuần giáo trong những năm gần đây phát triển khá mạnh, cơ sở hạ tầng được đầu tư, trình độ dân trí tăng cao, nhu cầu học tập đòi hỏi ngày càng lớn.

Đảng, Nhà nước tiếp tục có nhiều chủ trương, chính sách ưu tiên cho phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo an sinh xã hội... đã tạo điều kiện thuận lợi, thúc đẩy kinh tế - xã hội toàn xã. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, nhân dân các dân tộc đoàn kết tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của Nhà nước.

Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người dân.

3. Khó khăn

Một bộ phận nhân dân đời sống vẫn còn gặp khó khăn.

Thời tiết, khí hậu diễn biến thất thường, hạn hán, mưa lũ kéo dài, sâu bệnh phát sinh đã ảnh hưởng đến sản xuất, chăn nuôi và đời sống của nhân dân. Tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội tuy đã được kiểm soát nhưng

vẫn còn phức tạp.

Địa bàn dân cư khá rộng, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí ở một bộ phận nhân dân còn thấp, nhận thức của một bộ phận nhỏ nhân dân về công tác giáo dục còn hạn chế; việc quan tâm, chưa đầu tư cho việc học tập của con em, số trẻ trong độ tuổi ra lớp luôn có sự biến động giữa các đơn vị trường đã ảnh hưởng đến việc huy động, duy trì sĩ số học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025- 2026

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở Giáo dục và Đào tạo; Lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Tuần Giáo và Ban đại diện Cha mẹ học sinh

Năm học 2025-2026 toàn trường có tổng số 08 lớp với 185 học sinh, trong đó nữ 79 học sinh; học sinh dân tộc 183 em. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%

Số học sinh được chia ra theo khối lớp cụ thể như sau:

Khối	Số lớp	TS HS	Nữ	Dân tộc	HS diện chính sách			HS KT	HS có HCKK (hộ nghèo)	Tỷ lệ HS/lớp	Học 2 buổi/ngày
					NĐ81	NĐ116	KT				
1	1	32	12	31	31	1			2	32,0	32
2	1	33	17	32	33	1			9	33,0	33
3	2	37	13	37	37				0	18,5	37
4	2	41	22	41	41			2	2	20,5	41
5	2	42	15	42	42			2	3	21,0	42
Tổng	8	185	79	183	184	2		4	16	23,125	185

- Tỷ lệ học sinh nữ: $79/185 = 42,7\%$.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

a) Về số lượng: Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 16 đ/c Trong đó

+ Cán bộ quản lý : 01 đ/c,

+ Giáo viên có 12 đ/c. Trong đó: 03 giáo viên chuyên (01 âm nhạc, 01 tiếng anh, 01 mỹ thuật; Tỷ lệ GV/lớp đạt 1,5.

+ Nhân viên: 03 đ/c (01 thư viện, 01 Y tế, 01 bảo vệ)

+ Tỷ lệ nữ: 10/16 đạt 62,5%

b) Trình độ đào tạo

+ Đại học: 14/16 đ/c đạt 87,5% (CBQL: 01. GV: 12; NV: 01)

- + Dưới Cao đẳng: 01/16 đạt 6,25% (nhân viên y tế);
- + Chưa qua đào tạo: 01/16 đạt 6,25% (bảo vệ);
- Số lượng đảng viên là 13/16 đ/c đạt tỷ lệ 81,3 %.

c) Về thuận lợi, khó khăn

* Thuận lợi

- Đối với cán bộ quản lý:

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác quản trị nhà trường;

Có năng lực hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp trong công tác quản trị nhà trường; Có năng lực kết nối cộng đồng; Quản trị tốt các nguồn lực trong nhà trường đáp ứng CTGDPT 2018

- Đối với đội ngũ giáo viên:

Đảm bảo về số lượng, có giáo viên chuyên âm nhạc, mỹ thuật, tiếng Anh. Đội ngũ có năng lực chuyên môn vững vàng, yêu nghề, có trách nhiệm cao trong công tác;

Giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Biết khai thác, ứng dụng được công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục.

100% GV sử dụng hình thức, phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh hiệu quả; Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục;

Đa số giáo viên làm tốt công tác tư vấn, hỗ trợ tốt học sinh trong dạy học và giáo dục;

Nhiều giáo viên phối hợp tốt với gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục cho học sinh;

- Đối với nhân viên

Thực hiện hiệu quả các công việc chuyên môn theo kế hoạch giáo dục nhà trường;

Lập kế hoạch công việc chuyên môn phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường;

Có sự hợp tác tốt với giáo viên, học sinh, nhân viên khác trong thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

* Khó khăn

- Đối với cán bộ quản lý:

Năm học 2025-2026 nhà trường tiếp tục còn thiếu 01 CBQL (PHT) nên ảnh hưởng rất nhiều đến công tác chỉ đạo các hoạt động chuyên môn trong năm học.

- Đối với đội ngũ giáo viên: Một số giáo viên còn hạn chế trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục và hoạt động trải nghiệm.

- Đối với nhân viên:

Nhân viên kế toán kiêm nhiệm làm ở 02 đơn vị trường nên đôi khi thực hiện nhiệm vụ cũng có những khó khăn nhất định.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

- Phòng học tập: Tổng số phòng học: 08 phòng/8 lớp. Trong đó phòng học kiên cố 08 đủ để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày. Tất cả các phòng học đã được tu sửa nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.

- Phòng chức năng: 02 phòng kiên cố: (01 phòng tin học; 01 phòng ngoại ngữ)

- Phòng hành chính quản trị: Phòng hiệu trưởng: 1; phòng PHT: 01; Văn phòng: 01

- Phòng hỗ trợ học tập: 01 phòng thư viện- thiết bị; 01 Phòng truyền thống và hoạt động đội.

- Phòng phụ trợ: 01 phòng y tế;

- Công trình vệ sinh: 2; nhà để xe: 1

- Phòng công vụ giáo viên: 02 phòng bán kiên cố.

- Thiết bị dạy học: Có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định. Ngoài ra nhà trường còn được trang bị một số thiết bị dạy học hiện đại phục vụ nhu cầu giáo dục và hoạt động.

+ Tổng số máy chiếu: 11 máy chiếu (08 lắp cố định tại các phòng học, 01 phòng học bộ môn, 01 máy lắp tại văn phòng; 01 máy di động.

+ Màn hình tương tác: 01

+ Máy chiếu vật thể: 01

+ Tủ âm loa, đài: 01 bộ

- Sách giáo khoa: có đủ 01 bộ/01 học sinh.

- Thiết bị đủ: 01 tủ/01 lớp.

- Có đủ sân chơi, sân tập để tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025- 2026

1. Mục tiêu chung

Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm.

Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao

chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Xây dựng cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục. Đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho việc thực hiện giảng dạy học sinh trong môi trường internet có hiệu quả và phù hợp trong điều kiện tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tích cực đổi mới công tác quản lý giáo dục; phát triển đội ngũ, đề cao trách nhiệm của một nhà giáo, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý; triển khai các giải pháp để hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong trường tiểu học; phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT; tăng cường kiểm tra, giám sát việc khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm.

100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và

sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

Duy trì tốt các tiêu chí, tiêu chuẩn trong Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

2. Chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

2.1. Công tác tư tưởng chính trị, thi đua

* Công tác tư tưởng chính trị:

- Chỉ tiêu:

100% VC, NLĐ có đạo đức tốt, tác phong gương mẫu, có tư tưởng vững vàng. Tích cực học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục, nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và học sinh ngồi nhầm lớp.

100% các lớp được trang trí đúng quy định.

Duy trì sĩ số 100% đảm bảo chất lượng không để HS ngồi nhầm lớp

100% CC, VC, NLĐ và học sinh hiểu và có trách nhiệm với bản thân, công việc và cộng đồng.

100% học sinh thực hiện đầy đủ 5 nhiệm vụ của học sinh tiểu học, 5 điều Bác Hồ dạy Thiếu niên Nhi đồng và nội quy học sinh,...

- Nhiệm vụ:

Hiệu trưởng thường xuyên tổ chức quán triệt trong đội ngũ thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực hiện các quy định về những hành vi giáo viên không được làm theo điều 38 của Điều lệ trường Tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh ngồi nhầm lớp, không để học sinh bỏ học; không tổ chức thi học sinh giỏi.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong đơn vị; Quy định tại văn bản số 2627/SGDDT-KHTC, ngày 30/8/2025 của Sở GDĐT V/v hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm công tác kế hoạch, tài chính Năm học 2025-2026; Nghị quyết 06/2024/NQ-HĐND quy định danh mục các khoản thu cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục

năm học 2024- 2025; công văn số 500/UBND-VHXXH ngày 8/9/2025 của UBND xã Tuần Giáo về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2025-2026 và Kế hoạch thực hiện các khoản thu của trường Tiểu học số 2 Quài Cang, năm học 2025 - 2026.

Thực hiện nghiêm túc và trang trọng việc trang trí ảnh chân dung Bác Hồ, 5 Điều Bác Hồ dạy, Thư Bác Hồ gửi học sinh và trang trí bản đồ lớp với đầy đủ các địa danh chủ quyền Việt Nam được thực hiện trong lớp học.

Nâng cao chất lượng giờ sinh hoạt chào cờ đầu tuần, tiết hoạt động tập thể, củng cố việc giáo dục cho học sinh hiểu và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy.

- Giải pháp:

Triển khai đầy đủ các văn bản, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, các văn bản về đánh giá xếp loại, phẩm chất đạo đức cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Phối hợp chính quyền và các đoàn thể tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp.

Phân công, giao nhiệm vụ cho từng GV phụ trách theo từng mảng hoạt động.

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của Đảng và pháp luật của nhà nước.

Tổ chức tốt các đợt thi đua và có sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm các phong trào thi đua, động viên, khen thưởng kịp thời.

* Công tác thi đua

- Chỉ tiêu:

Đối với cá nhân: Tổng số 16

+ Đạt LĐTT: 16/16 đạt 100

+ Đạt chiến sĩ thi đua cơ sở: 04/16 đạt 25,0%,

Đối với tập thể:

+ Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

+ Nhà trường đạt: Tập thể Lao động tiên tiến

+ Đoàn TNCSHCM: Đạt vững mạnh

+ Liên Đội TNTPHCM: Liên đội vững mạnh

- Nội dung

Tổ chức các phong trào thi đua tập trung vào các đợt sau:

+ Đợt 1: Từ đầu năm học đến ngày 20/11/2025.

+ Đợt 2: Từ ngày 20/11/2025 đến kết thúc học kì I.

+ Đợt 3: Từ đầu học kì II đến ngày 26/3/2026

+ Đợt 4: Từ ngày 27/3 đến kết thúc năm học.

Nghiên cứu kĩ các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng.

Phát hiện, lựa chọn, đăng ký mô hình, gương điển hình tiên tiến.

Tổ chức tốt hình thức, biện pháp tuyên truyền, phổ biến những kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, gương người tốt, việc tốt trong nhà trường và trên phương tiện giao thông đại chúng và trên trang thông tin điện tử của nhà trường để mọi người noi gương học tập.

Tổ chức họp xét bình chọn gương điển hình tiên tiến theo đúng quy định.

Đánh giá thi đua đối với nhân viên văn phòng như: Văn thư, Y tế, Bảo vệ, Kế toán.

- Giải pháp:

Hiệu trưởng cùng các tổ chuyên môn, TPTĐ đội, đoàn thanh niên xây dựng thang điểm cho các tiêu chí thi đua.

Tổ chức, phát động các phong trào thi đua bằng nhiều hình thức gắn liền với các cuộc vận động, các phong trào thi đua nhằm tạo động lực động viên, khích lệ và tôn vinh các tập thể cá nhân phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, năng động, sáng tạo vươn lên lập nhiều thành tích trong giảng dạy và học tập.

Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy, giáo viên làm công tác Tổng Phụ trách. Đội thực hiện đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học (đánh giá theo các minh chứng). Nếu giáo viên xếp loại xuất sắc thì đủ điều kiện xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; nếu giáo viên xếp loại khá thì đủ điều kiện xét danh hiệu thi đua Lao động Tiên tiến.

Phối hợp với các trường học trong xã tổ chức tọa đàm, giao lưu, trao đổi học tập kinh nghiệm, phương pháp, cách làm đạt hiệu quả, đạt thành tích trong phong trào thi đua.

Chọn gương điển hình tiên tiến tiêu biểu xuất sắc tham gia Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến các cấp.

Kết hợp đánh giá thi đua với việc đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng thường xuyên để thúc đẩy hoạt động thi đua dạy tốt - học tốt.

Căn cứ vào hiệu quả công việc để đánh giá, điều chỉnh và thúc đẩy hoạt động tại đơn vị thông qua công tác thi đua.

2.2. Huy động duy trì số lượng HS, Phổ cập GDTH, XMC

- Chỉ tiêu:

+ Số trẻ 6 tuổi học lớp 1: 36/36 TS trẻ 6 tuổi phải phổ cập, đạt 100%. Trong đó 27 em học tại trường: 09 em đi học nhờ (04 TH số 1 TG; 01 TH Xuân ban; 01 số 1 QN; 01 Lai Châu; 01 Thái Nguyên; 01 Quỳnh Nhai).

+ Số trẻ 7 tuổi học lớp 2: 31/31 TS trẻ 7 tuổi phải phổ cập, đạt 100%. Trong đó 29 em học tại trường: 02 em đi học nhờ (02 TH số 1 TG);

+ Số trẻ 8 tuổi học lớp 3: 43/43 TS trẻ 8 tuổi phải phổ cập, đạt 100%. Trong đó 35 em học tại trường; 08 đi học nhờ (03 TH số 1 TG; 01 TH số 2 TG; 01 TH Pú Nhung; 02 TH Quài Nưa 1; 01 TH Xuân Ban).

+ Số trẻ 9 tuổi học lớp 4: 49/49 TS trẻ 9 tuổi phải phổ cập, đạt 100%. Trong đó 40 em học tại trường; 09 đi học nhờ (02 TH số 1 Tuần Giáo; 01 TH Mùn Chung; 01 TH số 2 TG; 01 TH Quài Cang; 02 TH Quài Nưa 1; 01 TH Pa Khoang- Điện Biên; 01 TH Quài Tở).

+ Số trẻ 10 tuổi học lớp 5: 46/46 TS trẻ 10 tuổi phải phổ cập, đạt 100 %. Trong đó 40 em học tại trường; 06 đi học nhờ (01 TH số 1 TG; 01 TH Xuân Ban; 01 TH số 1 Quài Nưa; 01 Thuận Châu- Sơn La; 01 TH Pa Khoang- Điện Biên; 01 TH Pú Nhung).

+ Số trẻ 6 đến 10 tuổi đang học TH 205/205 đạt 100%. Trong đó có 07 học sinh khuyết tật.

+ Số trẻ 11 tuổi HTCCTH: 46/46 TS trẻ 11 tuổi phải phổ cập, đạt 100%

+ Số trẻ trong độ tuổi 11-14 được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: 39/39 TS trẻ 11-14 phải phổ cập, đạt 100%.

+ Đảm bảo tỉ lệ chuyên cần hàng ngày đạt 98 % trở lên.

+ Duy trì số lượng đến cuối năm 185/185 đạt 100% không có HS bỏ học giữa chừng.

100% CBGV-NV thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công

Hiệu suất đào tạo đạt 100%

Giữ vững và nâng cao các tiêu chí phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

- Nội dung:

Tiếp tục triển khai và thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 11/6/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về kế hoạch PCGD, XMC giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Có biện pháp phối hợp với các ban ngành, đoàn thể xã, bản để thực hiện tốt việc huy động và duy trì 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp.

Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng PCGDTH –XMC; Huy động và duy trì số lượng học sinh ra lớp đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch giao. Không để xảy ra hiện tượng HS bỏ học giữa chừng.

Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra việc đánh giá kết quả học tập trong các lần kiểm tra định kỳ; đảm bảo duy trì và phát triển chất lượng giáo dục. Thực hiện nghiêm túc Thông tư hướng dẫn về đánh giá học sinh tiểu học theo yêu cầu:

Hiệu trưởng chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc ra đề, coi, chấm bài các lần kiểm tra định kỳ theo đúng văn bản hướng dẫn.

Thực hiện việc tổ chức nghiệm thu và bàn giao chất lượng học sinh từ khối lớp dưới lên lớp trên một cách nghiêm túc và trách nhiệm.

Tiếp tục thực hiện việc tổ chức kiểm tra cuối năm đối với lớp 5 có sự

giám sát và chăm thăm định của giáo viên trường THCS.

- Giải pháp:

Giáo viên chuyên trách Phổ cập báo cáo Hiệu trưởng số trẻ 6 tuổi ở địa bàn theo sổ điều tra và danh sách trẻ 5 tuổi học Mẫu giáo.

Giáo viên chuyên trách kết hợp với chính quyền địa phương, phối hợp kiểm tra và thông báo đến tận gia đình học sinh trong độ tuổi ra lớp. Những trường hợp học sinh chưa ra lớp và học sinh có nguy cơ bỏ học báo cáo ngay với nhà trường để BGH kịp thời báo cáo với thường trực UBND.

Giáo viên chuyên trách phối hợp với GVCN lớp nắm tình hình các em ra lớp. Báo cáo ngay với nhà trường để BGH báo cáo với thường trực UBND về những trường hợp học sinh chưa ra lớp và học sinh có nguy cơ bỏ học.

GVCN họp CMHS lớp đầu năm để phổ biến những yêu cầu của nhà trường, của lớp đồng thời trả lời những vướng mắc của CMHS.

Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra định kỳ trong năm học nghiêm túc, thực hiện theo đúng Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT. Thông tư Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Giao chỉ tiêu số lượng và chất lượng cho các GVCN, từ đó các GV sẽ có trách nhiệm duy trì số lượng, nâng cao chất lượng.

2.3. Chất lượng giáo dục học sinh

- Chỉ tiêu

+ Thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường: 100% CBGV-NV-HS.

+ Thực hiện chương trình GD phổ thông cấp tiểu học: 100% CBGV-NV-HS.

+ Thực hiện các hoạt động giáo dục khác: 100% CBGV-NV-HS.

Tổng số học sinh toàn trường 185 (07 học sinh KT). Trong đó có 04 HS không tham gia đánh giá có sổ theo dõi riêng.). Số học sinh được đánh giá 181.

a) Về học tập

Khối	TSHS	TSHS xếp loại	Hoàn thành xuất sắc		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		CHT		Ghi chú
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	32	32	8	25.0	9	28.1	15	46.9			
2	33	33	8	24.2	9	27.3	16	48.5			
3	37	37	8	21.6	11	29.7	18	48.7			2 KT
4	41	39	10	25.6	12	30.8	17	43.6			2 KT
5	42	40	8	20.0	13	32.5	19	47.5			2 KT
Tổng	185	181	42	23.2	54	29.8	85	47.0			6 KT

*** b) Về năng lực:**

Năng lực chung		Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng
Tự chủ và tự học	Tốt	17	17	19	25	22	100
	%	53.1	51.5	51.4	64.1	55.0	55.2
	Đạt	15	16	18	14	18	81
	%	46.9	48.5	48.6	35.9	45.0	44.8
Giao tiếp, hợp tác	Tốt	19	19	21	25	25	108
	%	57.6	57.6	56.8	64.1	62.5	29.7
	Đạt	14	14	16	14	15	73
	%	42.4	42.4	43.2	35.9	37.5	40.3
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	Tốt	17	17	19	24	23	100
	%	53.1	51.5	51.4	61.5	57.5	55.2
	Đạt	15	16	18	15	17	81
	%	46.9	48.5	48.6	38.5	42.5	44.8
Năng lực đặc thù							
Khối		Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng
Ngôn ngữ	Tốt	19	17	25	24	23	108
	%	59.4	51.5	67.6	61.5	57.5	59.7
	Đạt	13	16	12	15	17	73
	%	40.6	48.5	32.4	38.5	42.5	40.3
Tính toán	Tốt	18	17	21	26	22	104
	%	56.3	51.5	56.8	66.7	55.0	57.5
	Đạt	14	16	16	13	18	77
	%	43.8	48.5	43.2	33.3	45.0	42.5
Khoa học	Tốt	17	17	25	24	25	108
	%	53.1	51.5	67.6	61.5	62.5	59.7
	Đạt	15	16	12	15	15	73
	%	46.9	48.5	32.4	38.5	37.5	40.3
Công nghệ	Tốt			21	26	24	71
	%			56.8	66.7	60.0	60.3
	Đạt			16	13	16	45
	%			43.2	33.3	40.0	39.7

Tin học	Tốt			21	27	22	70
	%			56.8	69.2	55.0	63.6
	Đạt			16	12	18	46
	%			43.2	30.8	45.0	36.4
Thẩm mỹ	Tốt	20	18	25	25	25	113
	%	62.5	54.5	67.6	64.1	62.5	62.4
	Đạt	12	15	12	14	15	68
	%	37.5	45.5	32.4	35.9	37.5	37.6
Thể chất	Tốt	22	18	26	28	26	120
	%	68.7	54.5	70.3	71.8	65.0	66.3
	Đạt	10	15	11	11	14	61
	%	31.3	45.5	29.7	28.2	35.0	33.7

*** Phẩm chất:**

Phẩm chất		Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng
Yêu nước	Tốt	23	20	27	27	28	131
	%	71.9	60.6	73.0	69.2	70.0	72.4
	Đạt	9	13	10	12	12	56
	%	28.1	39.4	27.0	30.8	30.0	30.9
Nhân ái	Tốt	22	20	25	25	26	118
	%	68.8	60.6	67.6	64.1	65.0	65.2
	Đạt	10	13	12	14	14	63
	%	31.3	39.4	32.4	35.9	35.3	34.8
Chăm chỉ	Tốt	23	17	24	27	28	119
	%	71.9	51.5	64.9	69.2	70.0	65.7
	Đạt	9	16	13	12	12	62
	%	28.1	48.5	35.1	30.8	30.0	34.3
Trung thực	Tốt	21	20	28	29	30	128
	%	65.6	60.6	75.7	74.4	75.0	70.7
	Đạt	11	13	9	10	10	62
	%	34.4	39.4	24.3	25.6	25.0	34.3
Trách nhiệm	Tốt	17	17	22	27	26	109

	%	51.3	51.5	59.5	69.2	65.0	60.2
	Đạt	15	16	15	12	14	72
	%	46.9	48.5	40.5	30.8	35.0	39.8

*** Kết quả môn Tiếng Anh**

Khối	TSHS	TSHS xếp loại	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		CHT		Ghi chú
			SL	%	SL	%	SL	%	
3	37	37	19	51.4	18	48.6			
4	41	39	21	53.8	18	46.2			2 HSKT
5	42	40	21	52.5	19	51.4			2 HSKT
Tổng	120	116	68	56.2	53	47.5			4 HSKT

*** Kết quả môn tin học**

Khối	TSHS	TSHS xếp loại	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		CHT		Ghi chú
			SL	%	SL	%	SL	%	
3	37	37	23	62.2	14	37.8			
4	41	39	24	61.5	15	38.5			2 HSKT
5	42	40	22	55.0	18	45.0			2 HSKT
Tổng	120	116	61	52.6	55	47.4			4 HSKT

*** Kết quả môn Công nghệ**

Khối	TSHS	TSHS xếp loại	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		CHT		Ghi chú
			SL	%	SL	%	SL	%	
3	37	37	21	56.8	16	43.2			
4	41	39	24	61.5	15	38.5			2 HSKT
5	42	40	22	55.0	18	45.0			2 HSKT
Tổng	120	116	67	57.8	49	42.2			4 HSKT

* HSKT học hòa nhập được đánh giá theo sự tiến bộ của trẻ: 04 HS

* Hoàn thành chương trình lớp học: 139/139 HS đạt 100% (02 KT)

* Hoàn thành chương trình tiểu học: 42/42 HS đạt 100% (02 HSKT học xong chương trình lớp 5)

* Số học sinh được khen thưởng: 96/181 đạt 53.0%;

Xuất sắc: 42/181 đạt 23.2%:

Học sinh khen thưởng tiêu biểu: 54/181 đạt 29.8%

* Số lớp có phong trào vở sạch chữ đẹp: 08/08 đạt 100%

* Xếp loại vở sạch chữ đẹp: Loại A: 71/181, đạt 39,2 %.

Loại B: 86/181, đạt 47.5 %.

* Có HS tham gia thi Olympic Toán, tiếng anh, TN Tiếng Việt trên mạng

* Học sinh tham gia thi Olympic Toán trên mạng: 22/181 đạt 12.0%.
(Khối 1: 03; Khối 2: 03; Khối 3: 06: 3a1: 03; 3a2: 03; Khối 4: 06; 4a1: 03; 4a2: 03; Khối 5: 04: 5a1: 02; 5a2: 02).

* Học sinh tham gia thi IOE trên mạng: 18/181 đạt 9.9%. (Khối 3: 6; 3A1: 3; 3A2: 3; Khối 04: 06; 4a1: 03; 4a2: 03. Khối 5: 06; 5a1: 03; 5a2: 03)

* Học sinh tham gia thi TN Tiếng Việt trên mạng: 24/181 đạt 13.3%.
(Khối 1: 03; Khối 2: 03; Khối 3: 06: 3a1: 03; 3a2: 03; Khối 4: 06; 4a1: 03; 4a2: 03; Khối 5: 06; 5a1: 04; 5a2: 02)

- Số học sinh đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ: 147/181, đạt: 81,2 %.

- Nội dung

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư số 32 /2018/ TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT cấp tiểu học (công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ GD&ĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp Tiểu học).

Tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo công văn số 99/SGDĐT-GDTH ngày 19/01/2021 của Sở GDĐT và dạy học tích hợp trong các môn học và môn hoạt động trải nghiệm. Chủ đề thiên nhiên và con người địa phương trong Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Điện Biên được thực hiện với thời lượng 4 tiết trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung "Địa phương và các vùng miền của Việt Nam" trong Chương trình GDPT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lý lớp 4.

Triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn tại công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/03/2023.

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

*** Học tập:**

Thực hiện dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh theo từng khối lớp, giáo viên chủ động phân loại đối tượng học sinh để tổ chức hướng dẫn học sinh tự học cá nhân, học cặp đôi, thảo luận nhóm, áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực vào giảng dạy nhằm hướng dẫn học sinh tiếp thu nội dung bài học nhẹ nhàng, hiệu quả.

Triển khai giáo dục STEM theo công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GD&ĐT; công văn số 652/SGDĐT-GDMT ngày 22/3/2023 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện giáo dục STEM cấp Tiểu học. Tăng cường tham mưu UBND xã, tuyên truyền phụ huynh ủng hộ kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương. Đẩy mạnh việc sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <http://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT.

Tăng cường dạy TLV theo hướng mở giúp học sinh biết viết văn theo cảm nhận của bản thân qua quan sát thực tế. Tránh lạm dụng bài văn mẫu.

Giáo dục học sinh có động cơ học tập đúng đắn, xây dựng nề nếp học tập ở lớp, ở nhà có trách nhiệm trong học tập. Tích cực, hăng hái trong học tập, tham gia phát biểu ý kiến xây dựng bài, phát huy vai trò tự chủ, tự học, tự tin, chủ động sáng tạo trong học tập. Giáo dục các em có thói quen chuẩn bị đồ dùng học tập, vượt mọi khó khăn để học tập tốt.

Học sinh tham gia nhận xét, góp ý bạn, nhóm bạn ngay trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập môn học, hoạt động giáo dục; thảo luận, hướng dẫn, giúp đỡ bạn.

** Bồi dưỡng học sinh năng khiếu.*

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phù đạo học sinh ngay từ đầu năm học.

- Lựa chọn nội dung, tài liệu nâng cao nhằm giúp học sinh phát triển năng lực về các môn Toán, Tiếng Việt. Hướng dẫn học sinh tham gia thi giải Toán, Tiếng Anh, Tiếng Việt các vòng tự luyện trên mạng.

- Tuyển chọn đội năng khiếu theo các môn: Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục. Bồi dưỡng và thành lập các đội năng khiếu của trường.

* Về giữ vở sạch viết chữ đẹp: Tiếp tục đẩy mạnh phong trào luyện viết chữ đẹp đối với giáo viên và học sinh, tạo cho học sinh có thói quen thường xuyên rèn kỹ năng viết chữ và trình bày, tăng cường phẩm chất tốt đẹp như: tính cẩn thận, kiên trì, óc sáng tạo, biết giữ gìn chữ viết và sự trong sáng của tiếng Việt. Nội dung dạy và học viết chữ theo bảng mẫu chữ do Bộ Giáo dục đã ban hành theo QĐ số 31/2002.

*** Năng lực**

Hình thành cho các em các năng lực:

- Tự phục vụ, tự quản: có ý thức tự phục vụ, chuẩn bị đủ và biết giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập, tự tham gia và chấp hành sự phân công của trường, lớp.
- Giao tiếp hợp tác: có sự tiến bộ khi giao tiếp, nói to, rõ ràng hỏi thầy cô khi không hiểu bài, tích cực giúp đỡ bạn cùng học tập tốt.
- Tự học và giải quyết vấn đề: Biết tự học tự hoàn thành nhiệm vụ học tập, biết tự đặt câu hỏi và tìm tòi câu trả lời.

*** Phẩm chất**

- Giáo dục học sinh theo 5 điều Bác Hồ dạy và thực hiện tốt 5 nhiệm vụ của người học sinh.
- Giáo dục học sinh chăm học, chăm làm, yêu lao động, yêu và làm việc thiện, thích hoạt động nghệ thuật, thể thao; biết làm việc phù hợp ở nhà.
- Tình cảm, thái độ: Yêu quý bạn bè, ông bà, cha mẹ, thầy cô biết kính trên, nhường dưới, tôn trọng, giúp đỡ người già, những người leo đơn, nhường nhịn em nhỏ, cởi mở, thân thiện.
- Tự trọng, tự tin, tự chịu trách nhiệm.
- Trung thực, kỷ luật: Nhật được của rơi tìm người trả lại, chấp hành nội quy, quy chế của trường và của lớp.
- Có tinh thần tương thân tương ái. Biết ơn các gia đình có công với cách mạng, các anh hùng liệt sĩ thông qua nội dung bài học, qua những tấm gương người tốt việc tốt của trường và ngoài xã hội. Từ đó giáo dục cho học sinh thấy rõ quyền lợi của mình và đồng thời cũng thấy rõ trách nhiệm là phải thực hiện bổn phận của mình.

Tạo môi trường học tập hòa nhập và thân thiện.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh, giữa học sinh với học sinh, giữa học sinh với trẻ khuyết tật. Xây dựng trường học thân thiện, lớp học thân thiện.
- Năm học 2025- 2026 nhà trường có 7 học sinh khuyết tật. trong đó 04 học sinh học hòa nhập nhà trường đã tạo cho học sinh có môi trường học tập hòa nhập thân thiện không mặc cảm trong cuộc sống, các em biết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Giải pháp

+ Học tập

Tổ chức họp phụ huynh HS và đại hội phụ huynh để thông qua chỉ tiêu phương hướng hoạt động của lớp và của nhà trường để phụ huynh phối kết hợp trong việc giáo dục HS và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Chỉ đạo quyết liệt giáo viên ngay từ đầu năm cần theo dõi, quan sát các hoạt động của từng học sinh nhằm phân hóa đối tượng nhận thức để có thưởng nội dung kiến thức giao thêm cho phù hợp.

Quan sát, theo dõi, trao đổi, kiểm tra quá trình và từng kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh, nhóm học sinh theo tiến trình dạy học.

Rèn kĩ năng, năng lực hợp tác, kĩ năng ghi chép nội dung bài vào vở những kiến thức cơ bản nhất.

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giao lưu Tiếng việt để lôi cuốn thu hút học sinh tham gia, xem băng hình những gương người tốt việc tốt, phê phán những thói hư tật xấu để giáo dục học sinh.

Động viên, khích lệ, giúp học sinh khắc phục khó khăn, phát huy ưu điểm và các năng lực riêng, điều chỉnh hoạt động để tiến bộ.

Chỉ đạo cho các giáo viên làm tốt công tác giám sát, hỗ trợ học sinh thông qua quá trình quan sát, làm tốt mối liên hệ trao đổi ý kiến với cha mẹ học sinh và cộng đồng để giúp đỡ nâng cao năng lực cho học sinh.

Đầu năm Nhà trường giao chỉ tiêu về chất lượng và cho GV ký cam kết chất lượng với nhà trường có giám sát và giúp đỡ để hoàn thành cam kết.

Tổ chức kiểm tra giám sát nắm bắt thông tin. Phân loại đối tượng HS để có những phương pháp giảng dạy cho phù hợp với từng cá nhân hoặc nhóm đối tượng học sinh.

Chỉ đạo giáo viên nhắc nhở học sinh sử dụng SGK theo thời khóa biểu (TKB), tránh quá tải về sách bài tập và sách tham khảo.

Tăng cường giám sát việc thực hiện các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức/ giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

Cử những giáo viên chữ đẹp hướng dẫn cho GV và học sinh trong nhà trường về cách rèn chữ đẹp. Tổ chức hội thi viết chữ đẹp trong nhà trường để nhân rộng các gương điển hình tôn vinh các giáo viên, học sinh trong việc rèn chữ viết.

Việc dạy tích hợp các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; biến đổi khí hậu, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, kỹ năng sống, đạo đức Hồ Chí Minh, quyền và bổn phận trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống HIV/AIDS;...) vào các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo hợp lý, nhẹ nhàng, hiệu quả.

Tổ chức các chuyên đề tổ, trường và ra đề mở, cách xây dựng hướng dẫn chấm, cách chấm bài tập làm văn của học sinh theo hướng mở.

- Quản lý tốt và sử dụng, bảo quản đồ dùng dạy học theo danh mục tối

thiếu được qui định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về “Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học” về “Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học”. Tăng cường các thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử, ..., Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, thao giảng, các thiết bị hiện đại để sử dụng có hiệu quả và phát huy hết các tính năng của thiết bị phục vụ cho việc dạy học.

Giáo viên hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường; cần quan tâm để tất cả học sinh đều có SGK học tập ngay từ khi bước vào năm học mới.

Mỗi lớp học được trang bị đầy đủ bảng mẫu chữ viết được Bộ ban hành.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Tiếp tục quán triệt nhắc nhở giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên, biên soạn xây dựng ma trận đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo chương trình GDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá như hai môn học độc lập, theo chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh ngồi nhầm lớp; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc. Ngoài các hình thức khen thưởng như: giấy khen học sinh xuất sắc; Học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt nội dung học tập và rèn luyện; giấy khen cho những học sinh có thành tích đột xuất hoặc khen trong các cuộc thi giao lưu. Hình thức khen: viết thư khen ngợi. Nội dung khen ngợi: những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt. Thời điểm viết Thư khen: Hằng tuần, tháng, cuối kì, cuối năm học hoặc khi học sinh có sự tiến bộ vượt bậc hay có việc làm tốt,...

* Năng lực:

Thường xuyên tổ chức học nhóm trong lớp; chú trọng công tác tự quản; tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt tập thể; tham gia tích cực các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ do lớp và nhà trường tổ chức.

Tập trung rèn cho học sinh các năng lực thông qua quá trình các em thực hiện các nhiệm vụ học tập môn học, hoạt động giáo dục như: Giúp học sinh nắm được mục tiêu nhiệm vụ học tập; tự mình giải quyết nhiệm vụ học tập; các bạn trong nhóm trao đổi bài kiểm tra cho nhau, nói cho nhau kết quả, cách làm của mình; báo cáo kết quả học tập trong nhóm, trước lớp cho các bạn và cô giáo; tạo cơ hội để các em được chia sẻ ...

*** Phẩm chất:**

Giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy; tuyên truyền giáo dục đạo đức học sinh qua các tấm gương sáng; giáo dục truyền thống tốt đẹp của gia đình, quê hương, đất nước; Nêu gương học sinh có tinh thần trách nhiệm trước tập thể.

Chỉ đạo giáo viên hàng ngày, hàng tuần, giáo viên cần tập trung chú ý quan sát các biểu hiện trong các hoạt động của học sinh để nhận xét sự hình thành và phát triển phẩm chất; từ đó động viên, khích lệ, giúp học sinh khắc phục khó khăn, phát huy ưu điểm và các phẩm chất riêng, điều chỉnh hoạt động, ứng xử kịp thời để tiến bộ

2.4. Chất lượng đội ngũ

- Chỉ tiêu

* Xếp loại CBQL theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:

Hiệu trưởng: Tốt: 01/01 đạt 100%

* Xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học:

Tốt: 09/12 đạt 75.0%; Khá: 03/12 đạt 25.0% .

* Xếp loại viên chức theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP: Tổng số: 16.

Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 03/16 đạt 18.8%

Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 13/16 đạt 81.2%

* Xếp loại về sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục học sinh:

Tốt: 10/12 đ/c, đạt 83,3 %

Khá: 02/12 đ/c, đạt 16,7%

* Xếp loại bồi dưỡng thường xuyên:

- Cán bộ quản lý: Hoàn thành: 01/01 đạt 100%;

- Giáo viên: Hoàn thành: 12/12 đạt 100%;

* Giáo viên giỏi các cấp: Cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh.

Cấp trường: 11/12 đ/c, đạt 91.7% (Bảo lưu)

Cấp huyện: 04/12 đ/c, đạt 33.3%. Trong đó: 01 TPTĐ giỏi

Số CBGV có sáng kiến công nhận cấp huyện đạt 02/12 đạt 16.7%

* Chất lượng xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục học sinh:

- BGH: Tốt 01 đạt 100%;
- Tổ trưởng: Tốt: 02/02 đạt 100%;
- Giáo viên: Tốt: 10/12 đạt 83.3%; Khá: 02/12 đạt 16.7%

- Nội dung

*** Công tác quản lý chuyên môn dạy và học**

Dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng, dạy học linh hoạt theo phân hoá đối tượng học sinh, quan tâm hơn đến từng em; thực hiện các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học giáo dục theo hướng tiếp cận và phát triển năng lực, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh.

Dự giờ, thăm lớp, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy.

Sắp xếp thời khóa biểu giảng dạy trong tuần 2 buổi/ngày để mỗi tổ khối có được một buổi sinh hoạt chuyên môn, thăm lớp dự giờ và thực hiện các hoạt động chuyên môn.

Thực hiện linh hoạt bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hiện có phù hợp, đảm bảo yêu cầu.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trường, tổ, cụm trường 2 buổi/tháng, mỗi buổi ít nhất 3 tiết, mỗi tiết 45 phút, nội dung sinh hoạt chuyên môn hàng tuần tập trung vào nghiên cứu chương trình GDPT tổng thể, chương trình môn học, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ quan sát lớp học, nghiên cứu bài học và khai thác các chuyên đề dạy học (Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học); nội dung sinh hoạt cần tập trung trao đổi những vấn đề chuyên môn nghiệp vụ nhằm giúp giáo viên tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

*** Công tác phát triển chất lượng đội ngũ giáo viên**

- Đảm bảo số lượng, đồng bộ về cơ cấu đội ngũ GV tiểu học

Có kế hoạch xây dựng đội ngũ giáo viên và CBQL đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ đáp ứng yêu cầu của các cấp.

Rà soát, xây dựng đề án vị trí việc làm đối với từng vị trí theo các văn bản hướng dẫn. Thực hiện quy hoạch các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, tổ văn phòng và công tác quy hoạch viên chức quản lý.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hàng tuần, tháng

Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ, khối đảm bảo đúng quy định mỗi buổi 3 tiết, mỗi tiết 45 phút cụ thể:

+ Chuyên môn tổ, khối: 02 buổi/tháng

+ Chuyên môn trường: 1 buổi/tháng.

+ Sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường: 02 lần/năm; 01 lần/HK

Sinh hoạt chuyên đề tổ, trường, cụm trường tập trung vào nội dung:

1. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch các môn học và hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy giáo viên.

2. Các phương pháp, kỹ thuật, hình thức dạy học dạng bài khó, bài cơ bản, dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình GDPT 2018. Các kỹ năng tổ chức các trò chơi học tập trong các môn học; dạy học trải nghiệm; dạy học sáng tạo; phương thức tổ chức hoạt động giáo dục STEM (ngày hội STEM, câu lạc bộ STEM), dạy học tích hợp liên môn theo định hướng đổi mới Chương trình GDPT 2018 (theo văn bản 2343/SGDDĐT).

3. Bồi dưỡng kỹ năng dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn, học sinh năng khiếu, hỗ trợ học sinh chưa đạt chuẩn, học sinh khuyết tật.

4. Tháo gỡ khó khăn vướng mắc của giáo viên, tổ nhóm chuyên môn trong quá trình tổ chức, triển khai hoạt động dạy học, giáo dục tại các cơ sở giáo dục.

5. Nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy học, ứng dụng CNTT, AI trong quản lý, dạy học và kiểm tra, đánh giá, triển khai áp dụng Ứng dụng “Vui đọc cùng em”, xây dựng kế hoạch bài học và tổ chức tiết dạy sáng tạo; cách sử dụng hồ sơ, học bạ điện tử; kỹ năng đánh giá học sinh, xây dựng đề các môn học các khối lớp.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ quan sát lớp học, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại văn bản số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT theo 4 bước:

+ Bước 1: Xây dựng bài học minh họa

+ Bước 2: Tổ chức dạy học minh họa và thực hành

+ Bước 3: Phân tích bài học

+ Bước 4: Vận dụng kết quả sinh hoạt chuyên môn vào bài học hàng ngày

Số chuyên đề thực hiện trong năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

Chuyên đề tổ: 02 chuyên đề/năm

Chuyên đề trường: 02 chuyên đề/năm; 01 chuyên đề/HK

Chuyên đề tổ: do các tổ lựa chọn, xây dựng.

Chuyên đề cụm: 02 chuyên đề/năm; 01 chuyên đề/HK

Công tác bồi dưỡng thường xuyên

*** Chương trình bồi dưỡng 1**

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động dạy học nhằm tăng cường kỹ năng đọc viết cho học sinh tiểu học có đáp ứng về giới (14 tiết);

- Tập huấn tổ chức và phương pháp dạy lồng ghép nội dung GDQPAN trong các môn: Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Lịch sử và Địa lý, Nghệ thuật, Đạo đức (trừ giáo viên dạy tiếng Anh) (12 tiết);

- Tập huấn phương pháp tổ chức tiết dạy thư viện nhằm tăng cường năng lực phẩm chất cho học sinh tiểu học (14 tiết).

- Riêng giáo viên tiếng Anh: thay thế nội dung (2) ở trên bằng nội dung (4): “Bồi dưỡng sử dụng nguồn học liệu số và Ứng dụng AI vào giảng dạy môn Tiếng Anh cấp Tiểu học đáp ứng Chương trình GDPT 2018” (12 tiết).

b) Nội dung chương trình bồi dưỡng 2 (40 tiết)

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm nhằm tăng cường kỹ năng đọc viết cho học sinh tiểu học có đáp ứng về giới (14 tiết)

- Tập huấn phương pháp lồng ghép Ứng dụng “Vui đọc cùng em” trong môn Tiếng Việt nhằm đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (14 tiết).

- Xây dựng môi trường dạy học sáng tạo và tổ chức tiết dạy sáng tạo ở trường Tiểu học (12 tiết).

*** Chương trình bồi dưỡng 3**

- Đối với CBQL: QLPT 18: Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường

- Đối với giáo viên: GVPG 07: Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục

- Giải pháp

*** Công tác quản lý chuyên môn dạy và học**

Chỉ đạo sát sao việc áp dụng đổi mới phương pháp dạy học, dạy học linh hoạt theo phân hoá đối tượng học sinh; thực hiện các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học giáo dục theo hướng tiếp cận và phát triển năng lực, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh. Dạy theo mô hình VNEN quan tâm đến các hoạt động tự học, hoạt động nhóm.

BGH thường xuyên dự giờ kiểm tra, tư vấn việc GV đổi mới phương pháp.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện theo kế hoạch đã xây dựng, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực và nghiêm túc xử lý những sai phạm của CBGV trong nhà trường. Tăng cường công tác dự giờ, thăm lớp.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong công tác dự giờ thăm lớp, tư vấn đồng nghiệp trong tổ. Xây dựng nội dung họp chuyên môn phù hợp với thực tế của nhà trường và từng tổ chuyên môn.

*** Công tác phát triển chất lượng đội ngũ giáo viên**

Tuyên truyền giáo dục cán bộ, giáo viên thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, các Chỉ thị cấp trên nhất là các cuộc vận động lớn.

Tổ chức triển khai quán triệt sâu sắc trong đội ngũ CBQL và GV nắm vững yêu cầu, mục đích cũng như quá trình thực hiện tự đánh giá theo chuẩn hiệu phó và chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học một cách thật sự nghiêm túc, khách quan theo hướng dẫn của Bộ. Nhà trường tổ chức cho mỗi cá nhân thực hiện tốt khâu tự đánh giá theo quy trình vào cuối năm. Sao cho mỗi cá nhân phải tự đánh giá đúng năng lực của bản thân mình để từ đó bản thân có hướng phấn đấu và nhà trường tạo điều kiện bồi dưỡng để nhằm hoàn thiện và đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, điều chỉnh tài liệu hướng dẫn học, dạy học phân loại đối tượng HS, dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất.

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, chương trình giáo dục theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới. Ứng dụng công nghệ thông tin vào soạn bài đối với những giáo viên được phép soạn bài trên máy tính. Giáo án soạn theo công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021. Sinh hoạt chuyên môn theo định kỳ đảm bảo có chất lượng hiệu quả, thực hiện tốt các chuyên đề từ cấp tổ đến cấp trường.

Phân loại GV theo trình độ CM, khả năng của từng giáo viên kết hợp với thực lực chuyên môn. Mỗi tổ chuyên môn xây dựng 1 số GV cốt cán làm nòng cốt của tổ. Những GV cốt cán này có nhiệm vụ bồi dưỡng các thành viên của tổ.

Xây dựng quy chế chuyên môn triển khai trước đội ngũ bàn bạc lấy ý kiến bổ sung, điều chỉnh và tổ chức thực hiện.

Bồi dưỡng về phương pháp dạy học: Thông qua tổ chuyên môn, tổ chức dự giờ, thăm lớp theo các chuyên đề đổi mới phương pháp giảng dạy để rút kinh nghiệm, vận dụng vào giảng dạy.

Tăng cường công tác kiểm tra dự giờ đột xuất, thường xuyên để đánh giá chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh. Bồi dưỡng kịp thời những GV còn hạn chế về CM nghiệp vụ qua các chuyên đề tổ, trường tư vấn thúc đẩy kịp thời.

Tổ chức đánh giá thi đua cuối năm và xếp loại giáo viên theo các tiêu chí chuẩn Triển khai thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học được ban hành theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 và Thông tư Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019.

Kiểm tra đánh giá việc thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên.

2.5. Cơ sở vật chất, thiết bị, SGK

- Chỉ tiêu:

Phấn đấu 100% GV-NV và học sinh có ý thức bảo vệ CSVC nhà trường đảm bảo đủ thiết bị dạy và học

Mỗi giáo viên sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong tiết dạy ít nhất 18 tiết/năm học.

100% lớp học trang trí đúng quy định.

100% học sinh có đủ sách giáo khoa để học tập.

100% giáo viên mượn và sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học.

100% học sinh các lớp tham gia đọc sách thư viện.

100% các lớp tham gia ngày hội đọc sách.

100% lớp học có đủ lớp học, bàn ghế, trang trí đúng quy định.

100% học sinh giữ và sử dụng tốt sách giáo khoa và đồ dùng học tập.

100% Giáo viên tích cực làm đồ dùng- thiết bị dạy học

- Nội dung:

Bảo đảm thiết bị và đồ dùng dạy học theo yêu cầu tối thiểu.

Hệ thống nước lọc đảm bảo vệ sinh, an toàn về sức khỏe cho học sinh.

Nhà vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng, không có mùi hôi, có hệ thống nước, xà phòng để rửa tay.

QL-GV-NV thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường lớp đúng quy định.

+ Sách:

Sách giáo khoa lớp 1 thực hiện như năm học 2020-2021, lớp 2 sử dụng sách giáo khoa được phê duyệt tại Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh, lớp 3 sử dụng sách giáo khoa được phê duyệt tại Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh, lớp 4 sử dụng sách giáo khoa được phê duyệt tại Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh, lớp 5 sử dụng sách giáo khoa được phê duyệt tại Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh.

Nhà trường xây dựng tủ sách dùng chung; bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập. Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để các em không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện. Nhà trường, tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.

+ Thực hiện việc sử dụng sách, tài liệu tham khảo trong trường phổ thông theo công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

+ Giới thiệu sách đến tất cả giáo viên và học sinh.

+ Thực hiện mô hình “thư viện ngoài trời”, “thư viện thân thiện”,...phù

hợp điều kiện thực tế. Rèn luyện học sinh có thói quen và yêu thích đến thư viện, xây dựng văn hóa đọc bằng nhiều hình thức phong phú.

+ Phát triển văn hoá đọc

Tăng cường hoạt động đọc sách dưới sự hướng dẫn của giáo viên, tổ chức các hình thức đa dạng như đọc cá nhân, đọc theo nhóm, kể chuyện, sắm vai, viết bài cảm nghĩ, vẽ tranh về các nhân vật yêu thích...

Thời khóa biểu: 1 tiết/tuần/lớp

+ *Thiết bị dạy học*: có kế hoạch sửa chữa, bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được qui định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về “ Thông tư Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

Có sổ sách theo dõi, ghi nhận số lần sử dụng các thiết bị dạy học.

Tích cực làm mới các đồ dùng dạy học bằng vật liệu sẵn có.

- Giải pháp:

Giáo viên đăng ký thực hiện dạy có sử dụng công nghệ thông tin cho nhân viên thiết bị để chuẩn bị máy.

Hợp đồng nước sinh hoạt cho học sinh đảm bảo vệ sinh.

Phân công phục vụ, hợp đồng thuê quét dọn khuôn viên, nhà vệ sinh, thường xuyên nhắc nhở GV-NV-HS giữ vệ sinh chung.

Cán bộ thư viện theo dõi trang bị thiết bị theo danh mục qui định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về “Thông tư Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học”; đồng thời có biện pháp quản lý và sử dụng, hạn chế hư hỏng, mất mát. Sắp xếp sách, thiết bị ngăn nắp, thư viện đảm bảo luôn sạch sẽ, thu hút CB-GV-NV-HS thường xuyên đến đọc sách.

Hiệu trưởng phối hợp với cán bộ thư viện lập tờ trình đề nghị cấp bổ sung thiết bị theo danh mục qui định tại Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về “ Thông tư Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học”.

Tiếp tục triển khai hiệu quả thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc, nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả tiết đọc thư viện hàng tuần, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thư viện, phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả của thư viện trong các trường tiểu học; thực hiện tốt việc lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Chỉ đạo giáo viên tổ chức cho học sinh thi “Độc sách”; giới thiệu sách đến học sinh qua tiết HĐTT, qua tiết sinh hoạt dưới cờ đầu tuần.

Xây dựng nội quy thư viện, thông báo cụ thể những ngày mở thư viện.
Tuyên truyền phong trào “Giữ và sử dụng hiệu quả sách giáo khoa, thiết bị”

Tuyên truyền tới phụ huynh học sinh chủ động mua sắm đồ dùng học tập.

2.6. Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Chỉ tiêu:

Phấn đấu đạt các tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I, trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2.

100% GV đạt chuẩn NNGVTH mức khá trở lên; trong đó có ít nhất 30% trở lên GV xếp loại CNNGV tiểu học mức tốt.

100% số trẻ 6 tuổi trên địa bàn vào học lớp 1. Hoàn thành chương trình lớp học đạt 98% trở lên.

100 % trẻ 11 tuổi HTCTTH.

- Nội dung:

Nâng cao chất lượng dạy và học, thu thập các minh chứng, tu sửa lại cơ sở vật chất,... Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục.

Xây dựng cảnh quan môi trường, trang trí lớp học và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Nâng cao chất lượng dạy học đáp ứng yêu cầu về chất lượng của trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia.

Xây dựng kế hoạch Tự đánh giá kiểm định chất lượng theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT và TT 22/2024 và luôn quan tâm rà soát các tiêu chí để có giải pháp kịp thời.

- Giải pháp:

Xây dựng kế hoạch duy trì trường chuẩn Quốc gia, có kế hoạch chỉ đạo kịp thời tiếp tục nâng cao một số tiêu chí theo trường chuẩn Quốc Gia mức độ 2.

Tiếp tục tuyên truyền và làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục đến mọi tầng lớp nhân dân, các lực lượng xã hội về vai trò vị trí của sự nghiệp giáo dục, tranh thủ sự giúp đỡ của toàn xã hội đối với giáo dục.

Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường và ở địa phương.

Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên học thêm các khóa học ngoại ngữ (tiếng Anh) để đáp ứng theo quy định của tiêu chí.

Chú trọng khâu lưu trữ hồ sơ và quan tâm cải tạo thư viện nhà trường.

2.7. Công tác kiểm tra nội bộ

- Chỉ tiêu:

100% giáo viên được kiểm tra việc chấp hành theo các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, hiến pháp pháp luật của Nhà nước.

100% CBGV được kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy chế chuyên môn.

100% GVCN được kiểm tra công tác chủ nhiệm.

100% GV được kiểm tra việc UDCNTT vào dạy học, kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học khi lên lớp, được thăm lớp, dự giờ, kiểm tra hồ sơ..

100% giáo viên đánh giá học sinh theo TT 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020.

100% các tổ chuyên môn, tổ văn phòng được kiểm tra.

100% các bộ phận được kiểm tra (y tế, Kế toán, thư viện, đội)

- Nội dung:

1. Kiểm tra trách nhiệm quản lý, việc thực hiện nhiệm vụ được giao của người đứng đầu cơ sở giáo dục; Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; trách nhiệm của đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện công khai, minh bạch trong quản trị, điều hành, thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Kiểm tra công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, trình độ đào tạo theo quy định.

3. Kiểm tra việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Việc đảm bảo và sử dụng thiết bị dạy học tối thiểu theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Kiểm tra việc tổ chức tuyển sinh đầu cấp; Huy động và duy trì số lượng theo KH giao.

5. Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản; việc dạy thêm, học thêm; quản lý, thu và sử dụng các khoản thu ngoài ngân sách; việc thực hiện quy định về công khai; thực hiện quy chế làm việc, quy chế dân chủ ở cơ sở.

6. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của nhà giáo, nề nếp tổ chức, dạy học.

7. Kiểm tra công tác tư vấn tâm lý học đường và hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ chính khóa.

8. Kiểm tra hoạt động, sinh hoạt của tổ/khối/nhóm chuyên môn.

9. Kiểm tra việc mua sắm, sử dụng, bảo quản tài sản, thiết bị dạy học tối thiểu của nhà trường.

10. Kiểm tra hoạt động của bộ phận văn thư, hành chính, y tế học đường.

11. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, xử lý đơn thư kiến nghị, đơn phản ánh và phòng, chống tham nhũng theo quy định.

12. Hoạt động sư phạm của giáo viên.

13. Chất lượng giảng dạy của giáo viên.

14. Đổi mới phương pháp dạy học, việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy

học và tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên.

15. Kết quả học tập của học sinh; việc thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục đạo đức trong và ngoài giờ lên lớp; giáo dục kỹ năng sống...

- Giải pháp:

1. Thực hiện đúng Quy trình kiểm tra và các biểu mẫu, biên bản kiểm tra thực hiện theo quy định về công tác kiểm tra của đơn vị (nếu có), gồm các bước cơ bản sau:

- Ban hành Quyết định thành lập tổ kiểm tra (Mẫu số 01).
- Xây dựng Kế hoạch tiến hành kiểm tra (Mẫu số 02).
- Lập Biên bản kiểm tra; biên bản ghi nhớ (nếu có) (Mẫu số 03).
- Xây dựng Báo cáo kết quả kiểm tra (Mẫu số 04).
- Xây dựng thông báo kết quả kiểm tra (nếu có) (Mẫu số 05).

2. Hồ sơ kiểm tra Hồ sơ tổ kiểm tra thực hiện theo quy định kiểm tra của đơn vị (nếu có), bao gồm:

- Quyết định thành lập tổ kiểm tra.
- Kế hoạch tiến hành kiểm tra.
- Báo cáo của đối tượng kiểm tra, báo cáo giải trình (nếu có).
- Biên bản kiểm tra; biên bản ghi nhớ (nếu có).
- Tài liệu minh chứng thu nhận của đối tượng kiểm tra, đối tượng có liên quan.
- Báo cáo kết quả kiểm tra.
- Thông báo kết quả kiểm tra (nếu có).

(Có biểu mẫu tham khảo gửi kèm theo)

2.8. Công tác của các bộ phận trong nhà trường

- Văn thư hành chính

*** Chỉ tiêu:**

Các Công văn đi, đến được cập nhật đầy đủ, kịp thời đúng yêu cầu của công tác văn thư.

Thực hiện đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định.

*** Nội dung:**

Cập nhật, lưu công văn đi, đến theo quy định (theo sổ sách, trên máy vi tính).

Sắp xếp công văn khoa học, ngăn nắp dễ tìm.

Cập nhật hồ sơ đầy đủ, chính xác.

Bảo quản tốt các loại hồ sơ của nhà trường.

Lưu trữ hồ sơ đầy đủ theo quy định.

Bảo quản tốt học bạ (điện tử) của học sinh.

Theo dõi tình hình biến động của học sinh. Cập nhật đúng mẫu, đúng thời gian.

*** Giải pháp:**

Hiệu trưởng, thư ký, các cá nhân có tài khoản sử dụng quản lý văn bản bằng tài khoản hồ sơ công việc của UBND xã Tuần Giáo.

Hiệu trưởng trực tiếp xử lý văn bản đến tới các bộ phận, cá nhân để thực hiện, thực hiện cập nhật xử lý kịp thời trước khi gửi tới PGDĐT đúng quy định.

Nhân viên phụ trách Văn thư phải chịu trách nhiệm về con dấu; hồ sơ đi, đến

- Y tế học đường

*** Chỉ tiêu:**

100% học sinh được cấp phát thẻ BHYT (theo Luật Y tế).

Phần đầu 100% học sinh được khám và chăm sóc sức khỏe định kỳ; 100% học sinh được uống thuốc tẩy giun và tiêm phòng các loại dịch bệnh.

*** Nội dung:**

Đăng ký khám sức khỏe ban đầu cho học sinh.

Tổ chức sinh hoạt cho các em những hiểu biết cơ bản về các bệnh học đường như cận thị, cong vẹo cột sống, béo phì, các bệnh hay lây: đau mắt, quai bị, Rubella, Bệnh tay, chân, miệng; sốt xuất huyết; tuyên truyền về HIV/AIDS. Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh theo mùa.

Thành lập ban sức khỏe trong trường học. Xây dựng tủ thuốc cho học sinh.

Thường xuyên kiểm tra vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân (có biên bản cụ thể cho các lần kiểm tra).

Giáo dục cho học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân.

Giáo dục nha học đường cho học sinh theo kế hoạch đề ra.

Sử dụng 100% kinh phí bảo hiểm y tế để lại cho nhà trường có hiệu quả.

*** Giải pháp:**

Nhân viên Y tế xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần cụ thể.

Vận động học sinh tham gia BHTN qua việc tuyên truyền lợi ích của bảo hiểm.

Nghiêm túc thực hiện công tác kiểm tra theo kế hoạch đề ra.

Nghiên cứu kỹ thông tin về các bệnh hay lây để tuyên truyền đến GV-NV-HS một cách tích cực nhằm thực hiện cách phòng chống có hiệu quả.

- Tài chính, kế toán

*** Chỉ tiêu:**

100% CC,VC,NLĐ và HS được hưởng các chế độ đầy đủ, kịp thời.

40% thanh toán chế độ cho học sinh thông qua tài khoản phụ huynh học sinh không dùng tiền mặt

*** Nội dung:**

Thanh toán đầy đủ, kịp thời tiền lương và các chế độ, chính sách cho

giáo viên, nhân viên và học sinh.

Thực hiện tốt đề án 06 không dùng tiền mặt để nộp và thanh toán các chế độ và các khoản đóng góp theo quy định.

Xây dựng dự toán kinh phí, quyết toán theo đúng chế độ qui định, chính xác.

Kế toán cùng Hội đồng nâng lương xét nâng lương thường xuyên và nâng nước trước thời hạn đúng qui định.

Báo cáo tăng, giảm biên chế nhân sự theo qui định.

Cập nhật sổ sách, chứng từ thu, chi đúng quy định.

Lập kế hoạch chi tiêu nội bộ năm 2026.

Báo cáo công khai tài chính định kỳ; thực hiện tốt quy chế công khai

Tham gia kiểm kê tài sản, cập nhật, báo cáo tăng giảm tài sản theo quy định.

Báo cáo chính xác, đúng mẫu, kịp thời.

*** Giải pháp:**

Nhân viên Kế toán thực hiện nghiêm túc các qui định về công tác tài chính.

Cập nhật chứng từ thu, chi, hóa đơn đúng với quy định tài chính.

Cập nhật kịp thời về công tác thu, chi, các báo cáo.

Kết hợp cùng Hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng chi tiêu nội bộ năm 2025 phù hợp với thực tế của đơn vị.

- Thư viện, thiết bị

*** Chỉ tiêu**

+ Sách giáo khoa: Đảm bảo 100% các em học sinh có đủ SGK trước khi vào năm học mới, mỗi giáo viên trực tiếp giảng dạy có đủ sách giáo khoa theo môn, phân môn mình đảm nhiệm.

- Tiếp tục duy trì "tủ sách giáo khoa dùng chung" để luôn đảm bảo mỗi học sinh diện chính sách, diện hộ nghèo đặc biệt phải có 01 bộ sách giáo khoa (bằng hình thức cho mượn); Đảm bảo mỗi giáo viên trực tiếp giảng dạy có đủ sách giáo khoa theo môn, phân môn mình đảm nhiệm.

+ Sách nghiệp vụ của giáo viên: Đảm bảo tỷ lệ 1 bản/1 giáo viên và lưu tại thư viện 2 bản.

+ Sách tham khảo: Duy trì tỷ lệ 1 học sinh có 2,5 bản sách nhưng sẽ bổ sung loại sách tham khảo mới và thanh lọc những sách cũ nát, kém chất lượng.

+ Báo, tạp chí: Bổ sung thêm báo Giáo dục thời đại vào tủ sách.

+ Bản đồ và tranh ảnh giáo dục: Duy trì đảm bảo tỷ lệ bản đồ/lớp là 1 bản (đối với khối 4, 5); Bổ sung thay thế những bản đồ và tranh ảnh cũ nát, kém chất lượng.

+ Thiết bị và đồ dùng dạy và học: Đảm bảo mỗi lớp đủ 1 bộ.

*** Nội dung**

- Để đảm bảo tỷ lệ 100% HS có đủ sách trước khi vào năm học mới (Thời hạn hoàn thành ngày 05 tháng 9 năm 2025).

- Sách nghiệp vụ của giáo viên: Cập nhật thường xuyên và lưu giữ đầy đủ các loại văn bản, Nghị quyết của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, ngành, các tài liệu hướng dẫn của ngành phù hợp với cấp học, nghiệp vụ quản lý trường học. Mua bổ sung sách nghiệp vụ giáo viên theo chương trình mới (Thời gian hoàn thành trước ngày 5 tháng 9 năm 2025).

- Sách tham khảo: Nhà trường bổ sung một số loại sách tham khảo mới, có nội dung phù hợp với cấp học và thanh lọc những sách cũ nát, kém chất lượng (Thời hạn hoàn thành 15 tháng 5 năm 2025).

* Giải pháp thực hiện.

- Giáo viên ở các khối lớp có sổ đăng kí mượn đồ dùng dạy học theo kế hoạch dạy học và trả đồ dùng theo đúng thời gian quy định để các GV khác mượn.

- Bán trú

* Chỉ tiêu

- 100% học sinh bán trú được hưởng chế độ đầy đủ theo quy định.

* Nội dung

Triển khai đầy đủ các chế độ chính sách tới học sinh bán trú

Triển khai và thực hiện rà soát đối tượng học sinh thuộc đối tượng thụ hưởng

* Giải pháp

Nhà trường thông báo đối tượng học sinh được thụ hưởng tới học sinh và phụ huynh, chính quyền địa phương.

Thu thập hồ sơ, minh chứng

Hiệu trưởng ta quyết định thành lập HĐ tiếp nhận hồ sơ và xét duyệt theo định kỳ 01 lần/năm học 02 lần/năm đối với chế độ học sinh khuyết tật.

Thực hiện thẩm định hồ sơ xét duyệt đảm bảo đúng quy trình. Thông báo kết quả tới học sinh và phụ huynh sau khi có kết quả thẩm định và Quyết định của UBND huyện.

Thực hiện chi trả đầy đủ kịp thời cho học sinh

2.9. Công tác của các đoàn thể trong nhà trường

- **Đoàn TNCSHCM**

* Chỉ tiêu

Đoàn viên có phẩm chất đạo đức tốt, tích cực chủ động tham gia các hoạt động xây dựng phát triển nhà trường. Thực hiện tốt chủ trương chính sách của cấp trên.

* Nội dung

Xây dựng kế hoạch và quy chế hoạt động chi đoàn trường, tổ chức triển khai đăng ký thi đua với nhà trường. Tham gia các hoạt động tích cực trong công tác giáo dục học sinh.

Thực hiện tích cực các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ. Phong trào thiếu niên nhi đồng. Tổ chức các ngày lễ trong năm học, chủ động bồi dưỡng đội ngũ đoàn viên tích cực chủ động trong mọi hoạt động của nhà trường. Tạo nguồn giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng.

Tổ chức sinh hoạt truyền thống các ngày kỉ niệm trong năm.

*** Giải pháp**

Tuyên truyền đội ngũ đoàn viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch và quy chế

Tích cực giáo dục đạo đức tác phong, gương mẫu trước tập thể. Xây dựng đội ngũ đoàn kết, chống các biểu hiện tiêu cực.

Tổ chức đánh giá xếp loại chất lượng đoàn viên, nêu bật tấm gương điển hình. Bình xét đoàn viên ưu tú đề nghị cấp trên kết nạp Đảng.

Phối hợp với Liên đội tổ chức các hoạt động Đội và phong trào Thiếu nhi trong nhà trường có chất lượng.

- Đội TNTPHCM

*** Chỉ tiêu**

100% đội viên thực hiện tốt chủ đề hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2025-2026.

100% đội viên và sao nhi đồng tham gia các hoạt động nhân đạo từ thiện

100% thiếu niên được kết nạp vào Đội thiếu niên tiền phong HCM.

Cháu ngoan Bác Hồ: 147/181, đạt: 81,2 %.

Chi Đội vững mạnh (Sao nhi chăm ngoan): 08/08 đạt 100%

Liên đội đạt danh hiệu: Liên đội vững mạnh.

*** Nội dung**

Thực hiện tốt chủ đề Hoạt động Đội và Phong trào thiếu nhi năm học 2025-2026.

Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào ngoại khóa, tham quan học tập, tổ chức các phong trào thi đua trong HS nhân các ngày lễ lớn như: tổ chức tìm hiểu về Biển đảo, Hội thao, Tham quan,... đặc biệt hưởng ứng nghiêm túc “*Tháng an toàn giao thông tháng 9/2025*” và xuyên suốt cả năm học.

Đảm bảo tốt các chương trình phong trào của Đội, tăng cường việc sinh hoạt dưới cờ hàng tuần với những nội dung cụ thể theo từng chủ điểm.

*** Giải pháp**

Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo và kế hoạch hoạt động Đội.

Tổ chức tốt Lễ phát động Chủ đề của Đội, Lễ phát động Tháng an toàn

giao thông tháng 9/2025 trong GV-HS. Kết hợp cùng GVCN tổ chức cho học sinh, CMHS ký cam kết thực hiện về an toàn giao thông.

Sinh hoạt đầu tuần thường xuyên có chất lượng và hiệu quả cao. Các hình thức sinh hoạt phong phú giúp học sinh có kỹ năng sống qua các câu chuyện kể về Bác Hồ, tiểu phẩm về an toàn giao thông.

Tổ chức hoạt động ngoại khoá 1 lần/tháng theo từng chủ điểm, chủ đề.

Tổ chức tham gia đầy đủ các phong trào do Hội đoàn đội tổ chức.

- Hội đồng tư vấn

*** Chỉ tiêu**

100% thành viên trong hội đồng là những cán bộ, giáo viên có năng lực, trình độ chuyên môn.

*** Nội dung**

Được thành lập và thực hiện nhiệm vụ khi được Hiệu trưởng phân công. Tham gia ý kiến, giải pháp giúp hiệu trưởng thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường:

Căn cứ vào thực tế nhà trường, tham mưu cho BGH xây dựng những dự án, mục tiêu chiến lược của nhà trường, kế hoạch hoạt động của nhà trường trong từng lĩnh vực: Chuyên môn, các đoàn thể: Công đoàn, Đoàn TN, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Y tế học đường; hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua do cấp trên phát động, tư vấn về các công tác xã hội khác như: công tác đảm bảo an ninh trật tự, công tác chữ thập đỏ, khuyến học...

Tham mưu cho BGH xây dựng bộ máy tổ chức của nhà trường, phân công công việc cho cán bộ giáo viên một cách hợp lý với năng lực, sức khỏe bản thân và hoàn cảnh gia đình

Có mối liên lạc với GVCN nắm bắt được những học sinh cá biệt về đạo đức, học tập, những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để giúp đỡ các em khi cần thiết.

Sẵn sàng trao đổi với các phụ huynh khi phụ huynh có vướng mắc trong việc giáo dục con em mình.

*** Giải pháp**

Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong hội đồng, có tổng kết đánh giá hiệu quả làm việc của hội đồng khi kết thúc nhiệm vụ.

Các thành viên trong hội đồng tư vấn gương mẫu, chuyên môn vững vàng, tư cách đạo đức tốt nhiệt tình tạo được uy tín đối với đồng nghiệp, phụ huynh học sinh, nhân dân.

Nắm vững nội quy nhà trường, quy tắc ứng xử trong trường học, các quy chế chuyên môn, Điều lệ trong trường học và có hiểu biết về pháp luật.

Trong khi làm việc phải tế nhị, tôn trọng đối tác, khéo léo tháo gỡ dần

những khó khăn vướng mắc trong nội dung tư vấn.

Lập hồ sơ theo dõi những công việc đã được tư vấn.

Hết học kỳ, cuối năm học họp và rút kinh nghiệm.

- Hội đồng thi đua khen thưởng-kỷ luật

*** Chỉ tiêu**

Có 01 Hội đồng thi đua, khen thưởng. Các thành viên trong hội đồng là đại diện BGH, bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổng phụ trách Đội, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng, đại diện giáo viên.

*** Nội dung**

Kiên toàn Hội đồng thi đua khen thưởng ngay từ đầu năm học, chỉ đạo phong trào thi đua, đảm bảo cho phong trào thi đua phát triển đúng hướng và hiệu quả.

Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt nội dung Chỉ thị số 05/CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Quán triệt đầy đủ nội dung phương hướng, nhiệm vụ năm học 2025-2026.

Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nội dung “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Đẩy mạnh việc xây dựng xã hội học tập, học suốt đời.

Tổ chức, động viên đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động, học sinh tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; tăng cường các hoạt động chăm lo và tự chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, đền ơn đáp nghĩa cho nhà giáo, người lao động, học sinh có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn thiết thực chào mừng các ngày lễ lớn.

*** Giải pháp**

Triển khai đầy đủ các văn bản về công tác thi đua khen thưởng tới toàn thể CB, GV, NV. Thực hiện đăng ký thi đua giữa các cá nhân, các tổ trọng tâm là cam kết thi đua thực hiện xuất sắc nhiệm vụ năm học.

Xây dựng kế hoạch từng chặng thi đua, cụ thể hóa theo từng tháng, tuần và triển khai kịp thời tới CBGV, HS. Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua, tổ chức đánh giá xếp loại vào cuối năm học.

Xây dựng tiêu chí thi đua sát với hướng dẫn thi đua của ngành, thực tế của nhà trường và được triển khai tới toàn thể CB, GV, NV niêm yết tại phòng hội đồng, tổ chức bình xét thi đua theo đợt, bảo đảm công bằng, dân chủ, khen đúng người, đúng việc để thúc đẩy công tác thi đua sôi nổi hơn. Các phong trào thi đua phải tạo được không khí sôi nổi, sâu rộng trong CC, VC-LĐ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy và học trong nhà trường.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các phong trào thi đua.

Bình xét những tổ, các nhân đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua tuyên dương, khen thưởng tại cơ sở và đề nghị cấp trên khen thưởng. Thường xuyên theo dõi, đánh giá chính xác những cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua của nhà trường. Việc bình xét các danh hiệu thi đua phải được tiến hành theo đúng trình tự, đánh giá thực chất-công bằng-khách quan từng cá nhân. Kết quả thi đua được công bố một cách công khai trước tập thể.

Xây dựng điển hình tiên tiến. Động viên khen thưởng kịp thời những cá nhân CBGV, Tổ CM, tập thể lớp có đóng góp cho phong trào thi đua, từ đó nhân rộng điển hình tiên tiến tại đơn vị.

- Ban đại diện CMHS

*** Chỉ tiêu**

90% trở lên cha mẹ học sinh tham dự Hội nghị CMHS đầu năm học ở từng lớp.

Trên 90% đại biểu CMHS các lớp tham dự Đại hội đại biểu CMHS năm học 2025-2026.

Ban đại diện CMHS trường thực hiện nghiêm túc Điều lệ quy định; nghị quyết ban đại diện CMHS đề ra trong năm học 2025-2026.

*** Nội dung**

Thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

+ Phối hợp với Hiệu trưởng hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh;

+ Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức giáo dục học sinh có phẩm chất chưa đạt, tiếp tục rèn luyện trong dịp nghỉ hè ở địa phương;

+ Phối hợp với Hiệu trưởng giáo dục phẩm chất cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.

Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

*** Giải pháp**

Hiệu trưởng tổ chức họp cha mẹ học sinh đầu năm học 2025-2026 đúng theo Điều lệ Ban Đại diện CMHS.

Hiệu trưởng kết hợp với Ban đại diện CMHS thực hiện tốt Đại hội đại biểu

CMHS năm học 2025-2026.

Ban đại diện CMHS kết hợp với Hiệu trưởng thực hiện đúng các nhiệm vụ của Ban đại diện CMHS theo Điều lệ qui định.

Lập nhóm Zalo lớp, trường với BDDCM học sinh nhằm thuận tiện trong việc Phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động giữa các lớp và nhà trường với ban ĐDCMHS.

- Chi hội khuyến học

*** Chỉ tiêu**

- 100% CC, VC, NV và học sinh tham gia tham gia công tác khuyến học.
- Học sinh tích cực tham gia chương trình ủng hộ bạn nghèo.

*** Nội dung**

- Kiện toàn lại Chi hội khuyến học nhà trường.
- Hoạt động theo Hướng dẫn số 122/HD-KHVN ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Hội Khuyến học Việt Nam hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam.
- Vận động đoàn viên công đoàn tích cực tham gia đóng góp quỹ khuyến học.
- Phát huy tinh thần vượt khó đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

*** Giải pháp**

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, các tổ chức nắm được mục tiêu hoạt động của chi hội;
- Sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích nhằm động viên, khen thưởng kịp thời đối với học sinh chăm ngoan, hiếu học, có hoàn cảnh khó khăn đạt thành tích trong năm học.

- Hội chữ thập đỏ

*** Chỉ tiêu**

- 100% CB, GV, NV trong nhà trường tham gia công tác chữ thập đỏ.
- 100% học sinh nhà trường có kiến thức về phòng chống các dịch, bệnh, tật trong trường học (sốt xuất huyết, cúm A H1N1, cúm A H5N1, bệnh tay chân miệng, viêm đường hô hấp cấp (covid-19), nha học đường, cong vẹo cột sống, cận thị, mắt hột, lao, sởi, sốt rét, giun sán,...)

- Trang bị đầy đủ thuốc sơ cấp cứu cho học sinh 8 lớp. Đầu tư góc “Sức khỏe Chữ thập đỏ” tại phòng Y tế trường.

- CB-GV-CNV tham gia hiến máu nhân đạo 2 lần/năm.
- Xây dựng nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp, không có ma túy và tệ nạn xã hội.
- Tổ chức giúp đỡ kịp thời những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đồng bào các vùng bị thiên tai, thảm họa.

*** Nội dung**

Cán bộ y tế nhà trường tuyên truyền, phổ biến những kiến thức về vệ sinh sức khỏe học đường vào giờ chào cờ đầu tuần. Tuyên truyền luật giao thông đường bộ, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích... trên loa vào giờ ra chơi và gắn các bài trên bảng tin.

Giáo dục học sinh phát huy truyền thống “Lá lành đùm lá rách” với các hoạt động như Áo lành tặng bạn, vì đồng bào lũ lụt,...

Chi hội chữ thập đỏ kết hợp cùng BGH nhà trường nắm vững đối tượng HS, GV – CNV, nghèo, khó khăn, tàn tật, con TBLS... lập danh sách học sinh khó khăn, tặng học bổng “Cùng em đến trường”.

Học sinh các lớp thực hiện phong trào Nuôi heo đất, Kế hoạch nhỏ giúp bạn nghèo vui Tết Nguyên đán.

Giáo dục học sinh biết giữ gìn, chăm sóc sức khỏe ban đầu, thực hiện thể dục chính khóa, tham gia bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp nơi công cộng, trường lớp, chăm sóc bảo vệ cây xanh trong nhà trường.

Tổ chức tập huấn sơ cấp cứu đơn giản cho học sinh khối 3,4,5.

* Giải pháp

Chi hội Chữ thập đỏ nhà trường phối hợp với Công đoàn, Chi đoàn, Đội TNTP Hồ Chí Minh tập huấn các kiến thức và kỹ năng tuyên truyền như:

- + Kỹ năng làm việc nhóm, tổ chức các hoạt động tập thể.
- + Kỹ năng sơ cấp cứu, kỹ năng ứng phó với thiên tai và lũ lụt.
- + Kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, cách phòng chống dịch bệnh đồng thời đưa các kỹ năng vào các chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt dưới cờ...

Ban chỉ đạo Chữ thập đỏ phối hợp với hội CMMS, đội TNTP tổ chức ký cam kết: An toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy, HIV/AIDS.

Tuyên truyền về các giá trị, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhân đạo và về hoạt động của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam. Công tác tuyên truyền, giáo dục được thực hiện dưới hình thức nói chuyện dưới cờ, sinh hoạt lớp, chương trình phát thanh măng non, biểu ngữ, băng rôn báo chí,...

2.10. Các hoạt động khác

a) Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức truyền thông. Chỉ đạo Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Nêu gương các cá nhân điển hình thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học.

Tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục.

Tăng cường truyền thông về các hoạt động nâng cao nhận thức đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tại nhà trường cho việc triển khai Chương trình GDPT 2018.

Quan tâm, thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và cộng đồng về ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và các kỹ năng cần thiết nhằm phát triển tiềm năng du lịch trên địa bàn huyện, trong đó có phát triển Bản du lịch cộng đồng Bản Lồng - xã Tả Tình, huyện Tuần Giáo. Tăng cường tìm hiểu, giới thiệu, tuyên truyền về lịch sử, truyền thống, văn hóa, phong tục tập quán, ... của đồng bào dân tộc Mông Bản Lồng, xã Tả Tình, huyện Tuần Giáo.

Xây dựng kế hoạch (lồng ghép kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ, lớp) và thực hiện tốt chương trình phổ biến kiến thức cho học sinh về trách nhiệm, bảo vệ, giữ gìn tài nguyên, môi trường du lịch trong các giờ học chính khóa. Lồng ghép hoạt động ngoại khóa, Chương trình trải nghiệm của đơn vị để tạo điều kiện học sinh tìm hiểu, chia sẻ kiến thức về du lịch các địa phương

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, của Ngành, quảng bá du lịch,...nhất là các hoạt động đổi mới, sáng tạo trong dạy và học, các tấm gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để tạo sự lan tỏa, khích lệ các thầy, cô giáo, các em học sinh phấn đấu vươn lên.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Nhà trường xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2025-2026 trong quản lý hồ sơ, kế hoạch trên môi trường số.

Sử dụng hệ thống “Trường học kết nối”, khai thác sử dụng “Hành trang số”

Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và công tác thống kê, báo cáo, quản lý dữ liệu bằng hệ thống phần mềm quản lý trường tiểu học, phần mềm EQMS trong cơ sở dữ liệu (csdl.moet.gov.vn)...

Duy trì, khai thác hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc (DTOffice) của huyện, thực hiện ký số điện tử văn bản ban hành sử dụng chữ ký

số chuyên dùng Chính phủ (chữ ký số do Ban Cơ yếu chính phủ cấp); thực hiện 100% các văn bản chuyên môn nội bộ được truyền tải qua mạng Internet (trừ văn bản mật).

Nhà trường, CBQL được cấp và sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong công việc;

100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và đáp ứng yêu cầu kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh đã được phê duyệt;

Sử dụng Hệ thống Quản lý trường học (SMAS) và Hệ thống Quản lý hồ sơ sổ sách giáo dục (eDoc); Nhà trường cho phép cán bộ quản lý, tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, giáo viên, nhân viên thư viện, nhân viên y tế được phép sử dụng hồ sơ (bao gồm: hồ sơ chuyên môn, hồ sơ thư viện, hồ sơ theo dõi công tác y tế trường học, kế hoạch hoạt động công tác đội TNTP Hồ Chí Minh, kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tuần, ...) điện tử để quản lý trên môi trường số.

Viên chức phụ trách CNTT thường xuyên theo dõi, vận hành các hệ thống thông tin đảm bảo yêu cầu.

c) Triển khai học bạ số

Nhà trường thực hiện sử dụng học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến 2030.

d) Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh thông qua hoạt động GDNGLL, Giáo dục kỹ năng sống. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống HIV/AIDS; phòng chống dịch covid-19, chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống, các kỹ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích đuối nước...

- Tổ chức giao lưu trò chơi dân gian, hát dân ca: Giao trách nhiệm cho Tổng phụ trách phân công cụ thể cho các khối lớp các trò chơi dân gian, bài hát dân ca phù hợp.

- Tổ chức cho học sinh chăm sóc các gia đình chính sách, tham quan các

khu di tích lịch sử, đài tưởng niệm, viếng nghĩa trang liệt sĩ...

- Làm tốt công tác giáo dục truyền thống dân tộc, truyền thống văn hoá lịch sử ở địa phương cho học sinh, giữ gìn bản sắc văn hoá của dân tộc thông qua công tác tuyên truyền, các hoạt động về nguồn, kỉ niệm các ngày lễ, các sự kiện trọng đại của đất nước như: Phong trào “Uống nước nhớ nguồn”,...

d) Công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL)

- Đưa các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước đến từng đối tượng trong nhà trường một cách thường xuyên, kịp thời, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức; góp phần ổn định môi trường giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại cho công tác PBGDPL đạt hiệu quả cao, đưa những thông tin pháp luật đến các đối tượng một cách nhẹ nhàng nhưng sâu sắc, đảm bảo nâng cao ý thức pháp luật để từ đó mọi người tuân thủ một cách tự giác.

- Tổ chức tuyên truyền, tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật mới, có liên quan trực tiếp đến công tác quản lý. Các văn bản này được thường xuyên cập nhật theo quy định.

- Bố trí Tủ sách pháp luật đảm bảo GV, NV tiện tham khảo, nghiên cứu.

- Tuyên truyền miệng, biên soạn phát hành tài liệu tuyên truyền; niêm yết văn bản trên các bản tin của nhà trường; phổ biến trên cổng thông tin điện tử.

- Kết hợp các phương pháp: phổ biến kết hợp tổ chức thực hiện; tuyên truyền kết hợp vận động chấp hành pháp luật...

- Kết hợp việc phổ biến văn bản pháp luật với các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua trong năm.

- Phổ biến GDPL gắn với nội dung cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

d) Công tác xã hội hóa giáo dục

- * Chỉ tiêu

- 100% CMHS đồng thuận với nhà trường trong công tác xã hội hóa.

- *. Nội dung và giải pháp thực hiện

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về xã hội hóa giáo dục

- Xây dựng mối quan hệ với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương nơi trường đóng, mối quan hệ với Ban đại diện CMHS, gia đình và học sinh để tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cụ thể, lựa chọn các công việc phục vụ trực tiếp cho học sinh để CMHS thuận lợi trong việc tài trợ nhà trường.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

TRONG NĂM HỌC

(Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình cấp tiểu học)

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK 1	HK2
1. Môn học/hoạt động giáo dục																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Tiếng Anh							140	72	68	140	72	68	70	36	34
4	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	Tự nhiên - Xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
6	Lịch sử và Địa lí										70	36	34	70	36	34
7	Khoa học										70	36	34	70	36	34
8	Tin học							35	18	17	35	18	17	35	18	17
9	Công nghệ							35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
11	Nghệ thuật (Âm nhạc)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
12	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
13	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
14	Tăng cường tiếng việt	35	18	17	35	18	17	35	18	17						
15	Độc sách tại thư viện	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
16	Giáo dục địa phương	22	12	10	22	12	10	22	12	10	22	12	10	22	12	10
Tổng số tiết bắt buộc/ năm		967	498	469	967	498	469	1072	552	520	1107	570	537	1107	570	537
2. Tự chọn																
1	Tiếng Việt +	70	36	34	70	36	34	13	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Toán+	70	36	34	70	36	34	35	18	17	0	0	0	0	0	0
Tổng số tiết		140	72	68	140	72	68	48	18	17	0	0	0	0	0	0
Tổng số tiết/năm		1120	576	544	1120	576	544	1120	570	537	1120	576	544	1120	576	544

Lưu ý: Sau khi hết CTGDĐP:

+ Lớp 1: Thêm TV⁺ : 01 tiết từ tuần 13

+ Lớp 2: Toán⁺: 01 tiết Toán

+ Lớp 3: TV⁺: 01 tiết Toán

+ Lớp 4,5: 01 tiết Toán

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Chào năm học mới	Khai giảng năm học mới;	Tập trung toàn trường;	Sáng ngày 5/9/2025	BGH; TPTĐ GVCN.	Ban ĐDCMHS; CBGVNV.
Tháng 10	Chăm ngoan, học giỏi.	- Vui Tết Trung Thu.	Tập trung toàn trường	16h Chiều thứ hai ngày 06/10/2025 (15/8 Âm lịch)	BGH; TPTĐ GVCN.	Hội CMHS; Đoàn, Đội; CBGVNV nhà trường.
		Múa hát tập thể chúc mừng mẹ và cô nhân ngày 20/10.	Tập trung toàn trường;	Sáng thứ hai ngày 20/10/2025	TPTĐ, GVCN.	BGH, GV toàn trường.
Tháng 11	Kính yêu thầy giáo, cô giáo	Kỉ niệm ngày 20/11; Hội diễn văn nghệ,...	Tập trung toàn trường	Sáng thứ hai ngày 17/11/2025	BGH, TPTĐ, CBGV toàn trường.	Ban ĐDCMHS; đại diện lãnh đạo UBND xã.
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	- Tổ chức văn nghệ chủ đề: Chú bộ đội	Tập trung toàn trường	Sáng thứ 2 ngày 22/12/2025	Tổng phụ trách Đội+ Lớp	- BGH, GVVN toàn trường.
Tháng 1+2	Mừng Đảng, mừng xuân	- Ngày Tết quê em + Trao quà tết cho HS có HCKK	Tập trung toàn trường (Tùng khối giao lưu)	Sáng Thứ Ba ngày 10/02/2026	Tổng phụ trách Đội.	BGH, GV, NV.
		Tổ chức các hoạt động trò chơi khai xuân đầu năm	Tập trung toàn trường	Sáng thứ hai ngày 23/02/2026.	BGH; TPTĐGV, NV toàn trường.	- Ban ĐDCMHS- Các lực lượng hỗ trợ, tài trợ...
Tháng 3	Thiếu nhi vui khỏe	- Giao lưu múa hát tiếng anh	Tập trung toàn trường.	Sáng thứ hai ngày 02/3/2026	Tổng phụ trách Đội.+ GVCN	BGH, GVVN toàn trường.
Tháng 4	Mừng non sông thống nhất	Thi vẽ tranh về bảo vệ môi trường	Tập trung toàn trường.	Sáng thứ hai ngày 13/4/2026	BGH; TPTĐ	GVNV toàn trường.
Tháng 5	Nhớ ơn Bác Hồ	- Tổ chức múa hát đọc thơ chủ đề Bác hồ	Tập trung toàn trường.	Sáng thứ hai ngày 18/5/2026	BGH; TPTĐ	GVNV toàn trường.

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

Văn bản số 377/UBND-VHXXH ngày 21/8/2025 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026. Cụ thể:

Ngày tựu trường:

Lớp 1: Thứ sáu, ngày 22/8/2025

Lớp 2,3,4,5: Thứ sáu, ngày 29/8/2025

Ngày khai giảng: ngày 05/9/2025

Học kì I từ ngày 08/9/2025 kết thúc học kỳ 1 ngày 09/01/2026 (có 18 tuần thực học; còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kì II từ ngày 12/01/2026 hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II ngày 22/5/2026 (có 17 tuần thực học; còn lại dành cho các hoạt động khác).

Kết thúc năm học 2025-2026 ngày 29/5/2026.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ, khối 02 buổi/tháng (tuần 2,3 của tháng), trường 01 buổi/tháng (thời gian tuần 1 của tháng, trong đó ½ buổi dành cho SHCM trường, ½ buổi dành cho SH chuyên môn tổ) đảm bảo mỗi buổi 3 tiết, mỗi tiết 35 phút, xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, thực hiện theo quy định tại Văn bản số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học. Nội dung sinh hoạt chuyên môn hàng tuần tập trung vào nghiên cứu CTGDPT tổng thể, chương trình môn học, giải pháp triển khai thực hiện hiệu quả dạy học theo CTGDPT, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ quan sát lớp học, nghiên cứu bài học và khai thác các chuyên đề dạy học; Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học các môn học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, phương pháp tổ chức các hoạt động trải nghiệm;

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, trong trường hợp xảy ra bất thường như: Rét đậm, lũ lụt, thiên tai, dịch bệnh... Thời gian nghỉ học của học sinh sẽ được bố trí dạy bổ sung vào các tiết hoạt động củng cố, tăng cường, hoạt động tập thể, đầu buổi sinh hoạt chuyên môn trong các tuần tiếp theo.

Tại trường Tiểu học Số 2 Quài Nưa, thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

*** Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục từ khối 1 đến khối 5:**

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được xây dựng cụ thể theo từng ngày/lớp/tuần (*Có thời khóa biểu chi tiết theo từng lớp và kế hoạch dạy học tuần của từng môn học, hoạt động giáo dục của từng khối lớp kèm theo*).

- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng được xây dựng chi tiết theo thời điểm trước nghỉ lễ 01 tuần và các tuần sau nghỉ lễ.

- Nhà trường có kế hoạch điều chỉnh để đảm bảo kế hoạch dạy học đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động theo nhu cầu người học theo tình hình cụ thể của nhà trường.

- Chiều thứ Sáu hàng tuần học sinh toàn trường nghỉ học; CB, GVNV thực hiện công tác hội họp và sinh hoạt chuyên môn theo quy định.

4.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Phụ lục 03 đính kèm)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

(Phụ lục 04 đính kèm)

4.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Phụ lục 03 đính kèm)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2

(Phụ lục 04 đính kèm)

4.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Phụ lục 03 đính kèm)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3

(Phụ lục 04 đính kèm)

4.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học

và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Phụ lục 03 đính kèm)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4

(Phụ lục 04 đính kèm)

4.5. Đối với khối lớp 5 (thực hiện theo chương trình VNEN)

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Phụ lục 03 đính kèm)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5

(Phụ lục 04 đính kèm)

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được xây dựng cụ thể theo từng ngày/lớp/tuần *(Có thời khóa biểu chi tiết theo từng lớp và kế hoạch dạy học tuần của từng môn học, hoạt động giáo dục của từng khối lớp kèm theo).*

- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng được xây dựng chi tiết theo thời điểm trước nghỉ lễ 01 tuần và các tuần sau nghỉ lễ.

- Nhà trường có kế hoạch điều chỉnh để đảm bảo kế hoạch dạy học đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động theo nhu cầu người học theo tình hình cụ thể của nhà trường.

- Chiều thứ Sáu hàng tuần học sinh toàn trường nghỉ học; CB, GV, NV thực hiện công tác hội họp và sinh hoạt chuyên môn theo quy định.

4.5. Khung thời gian hoạt động trong ngày:

CA SÁNG (Khối 1,2,3,4,5)			CA CHIỀU (1,2,3,4,5)		
Thời gian		Hoạt động	Thời gian		Hoạt động
7h15-7h30	15 phút	Hoạt động TT	14h-15h20	80 phút	Tiết 1,2
7h30-8h50	80 phút	Tiết 1,2	15h20-15h35	15 phút	Nghỉ giữa giờ
8h50-9h10	20 phút	Tổ chức các hoạt động tập thể	15h35-16h15	40 phút	Tiết 3
9h10-10h30	80 phút	Tiết 3,4			

4.6. Kế hoạch thực hiện các hoạt động chính của năm học

Thời gian	Những công việc trọng tâm	Điều chỉnh bổ sung
Tháng 8/2025	- Chỉ đạo cán bộ GV tham gia bồi dưỡng chính trị hè năm 2025; - Hoàn thiện báo cáo công tác tuyển sinh lớp 1 nộp báo cáo UBND xã - Thông báo thời gian Tựu trường - Huy động số lượng HS ra lớp đảm bảo chỉ tiêu - Tổ chức dạy tăng cường TV cho HSĐT từ ngày 11/8/2025-26/8/2025 - Phân công tổ chức đầu năm. - Xây dựng kế hoạch giáo dục - Xây dựng kế hoạch khai giảng năm học mới. Chuẩn bị CSVC cho năm học. - Lao động lao động, Tu sửa CSVC, tổng vệ sinh Chuẩn bị cho Khai giảng. - Bàn giao CSVC, tài sản, thiết bị cho các lớp. - Mượn thiết bị đồ dùng dạy học, SGK, cấp phát văn phòng phẩm cho GV - Thực hiện công tác điều tra phổ cập	
Tháng 9/2025	- Khai giảng năm học 2025-2026 - Thực hiện chương trình tuần 1 đến tuần 3 - Duyệt các loại kế hoạch của các tổ, đoàn thể, các bộ phận, các cá nhân. - SH chuyên môn cụm: Theo nghiên cứu bài học: Phương pháp dạy tăng cường kỹ năng đọc viết cho HS tiểu học tại trường TH số 1 Tuần Giáo ngày 19 và 26/9/2025. - Cập nhật số liệu vào phần mềm các cấp. Hoàn thiện các biểu mẫu PC1, PC2, PC3. - Họp phụ huynh lần 1. - Khảo sát chất lượng đầu năm khối 2,3,4,5 - Luyện thi IOE vòng 4 đến vòng 8; - Toán và Trạng Nguyên Tiếng Việt trên mạng vòng 2,3 - Họp xét hoàn thiện hồ sơ chế độ chính sách của HS;	

	Tham gia duyệt xét chế độ với PGD - Hội nghị CBCC-VC - Dự giờ, kiểm tra hồ sơ GV, HS. - Tổ chức Đại hội Liên đội - Tổ chức hoạt động đội theo chủ điểm: Chào mừng năm học mới.	
Tháng 10/2025	- Duy trì và giữ vững các nề nếp dạy và học. - Thực hiện chương trình từ tuần 4 đến tuần 8. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Kỉ niệm 20/10 - Tổ chức hoạt động đội theo chủ điểm: Chăm ngoan học tốt. - Kiểm tra giữa HKI lớp 4,5 (ngày 31/10/2025) - Luyện thi IOE vòng 9 đến vòng 12; Trạng Nguyên Tiếng Việt vòng 4,5. - SHCM trường - Tham gia thi đấu tuyển chọn VĐV các môn thể thao do xã tổ chức.	
Tháng 11/2025	- Duy trì và giữ vững các hoạt động dạy và học - Thực hiện chương trình từ tuần 9 đến tuần 12. - Sơ kết thi đua đợt I và phát động thi đua đợt II. - Chuyên đề trường: Dạy học UDCNTT, AI trong dạy học môn Tiếng việt - Tổ chức kỷ niệm ngày 20/11. - Kết nạp đội viên đợt 1. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Thẩm định công tác Phổ cập - Tổ chức hoạt động đội theo chủ điểm: Kính yêu thầy giáo, cô giáo. - Luyện thi IOE vòng 13-15 và tổ chức vòng thi cấp trường từ 27-28-29/11/2025; Trạng Nguyên Tiếng Việt trên mạng vòng 6	
Tháng 12/2025	- Duy trì số lượng và nâng cao chất lượng; giữ vững các nề nếp dạy và học - Thực hiện chương trình từ tuần 13 đến tuần 16.	

	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Thẩm định công tác Phổ cập cấp tỉnh - SHCM trường: - Tổ chức hoạt động đội theo chủ điểm: Uống nước nhớ nguồn. - Kiểm tra chất lượng cuối học kỳ 1 ngày 31/12/2025 - Kiểm kê tài sản, SGK, TBT - Luyện thi IOE vòng 16 đến vòng 20; Thi TNTV sơ khảo cấp trường vòng 7 từ 02-05/12/2025	
Tháng 01/2026	- Duy trì và giữ vững các nề nếp dạy và học - Thực hiện chương trình từ tuần 17,18,19,20,21 - Họp phụ huynh lần 2. - Sơ kết học kỳ I. Triển khai phương hướng HKII - Nộp các báo cáo HKI - Tổ chức hoạt động đội theo chủ điểm: Mừng Đảng, mừng xuân. - Sinh hoạt CM cụm tại TH Quài Cang: Khám phá và vận dụng Toán học- phát triển năng lực tư duy cho HS lớp 3 - Thi IOE cấp xã ngày 08,09,10/01/2026 và luyện thi vòng 21-23 - Tổ chức thi Hương TNTV vòng 8 ngày từ 06-08/01/2026.	
Tháng 02/2026	- Dạy học theo tiến độ chương trình tuần 22 đến tuần 23 - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm - Nghỉ tết Nguyên Đán năm 2026 - Duy trì và ổn định các nề nếp dạy và học sau nghỉ tết. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Xây dựng kế hoạch và duyệt KH Phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm học 2026-2027; 2027-2028. - Tổ chức hoạt động đội theo chủ điểm: Mừng Đảng, mừng xuân. - Luyện thi IOE vòng 24-27	
Tháng 3/2026	- Duy trì và giữ vững các nề nếp dạy và học. - Thực hiện dạy học tuần 24 đến tuần 27. - Khảo sát chất lượng môn Toán, Tiếng Việt (lớp 3,4,5), tiếng Anh (lớp 3-5).	

	- Kiểm tra chất lượng Giữa kì 2 môn Toán tiếng Việt lớp 4+5 (27/3/2026) - Sơ kết thi đua đợt 3, phát động thi đua đợt 4. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức chuyên đề trường: khối 4,5 - Đội thiếu niên kết nạp đội viên đợt 2. - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 8.3; 26/3 - Thẩm định Sáng kiến CSTĐCS nộp về xã - Tổ chức hoạt động đội theo chủ điểm: Yêu quý mẹ và cô giáo - Thi IOE cấp tỉnh 05,06,07/3/2026; Luyện thi vòng 28-31 - Tổ chức thi Hội TNTV vòng 9 ngày 10-13/3/2026	
Tháng 4/2026	- Nâng cao chất lượng GD toàn diện. Duy trì và giữ vững các nền nếp dạy và học - Thực hiện dạy học tuần 28 đến tuần 31. - Khảo sát xếp loại CM đợt 2. - Rà soát chất lượng học sinh. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức hoạt động đội theo chủ đề: Mừng non sông thống nhất. - Thi IOE cấp quốc gia (09,10/4/2026)- luyện vòng 32-34 - Thi Đình TNTN vòng 10 ngày 04/4/2026) - Nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương (27/4/2026) - Nghỉ lễ ngày 30/4	
Tháng 5/2026	- Nghỉ Lễ 01/5/2026 - Ổn định nề nếp sau kỳ nghỉ lễ. Nâng cao chất lượng dạy và học. - Thực hiện dạy học tuần 32 đến tuần 35. - Tổ chức hoạt động đội theo chủ đề: Tự hào đội viên. - Hoàn thiện luyện thi IOE vòng 35 - Kiểm tra học kì II các môn học (11-15/5/2026) - Xét HS lên lớp; Kí duyệt học bạ. - Xét HTCTTH bàn giao học sinh lớp 5. Nhận bàn giao trẻ 5 tuổi với mầm non - Xếp loại viên chức, chuẩn nghề nghiệp GV cuối năm.	

	- Hoàn thành các loại báo cáo, thống kê. - Hoàn thành các minh chứng đánh giá ngoài. - Xét thi đua, hoàn thiện hồ sơ thi đua cuối năm. - Họp phụ huynh HS lần 3. - Kiểm kê tài sản, sách - thiết bị, - Xét nâng lương đợt 1/2026 cho CC, VC - Xây dựng Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027 - Họp phiên họp cuối năm - Tổng kết năm học. Tổng kết việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua.	
Tháng 6+ 7/2026	- Bố trí cho CB giáo viên, nhân viên nghỉ phép và làm nhiệm vụ trong hè. - Bàn giao học sinh về địa phương sinh hoạt hè. - Giao cơ sở vật chất cho chính quyền địa phương, bảo vệ trông coi trong hè. - Phân công BGH trực hè. - Thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2026-2027	

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường

a) Đối với Hiệu trưởng

Chỉ đạo điều hành chung các hoạt động của nhà trường, chịu trách nhiệm trước UBND xã và Phòng GD&ĐT về hoạt động quản trị của nhà trường. Chỉ đạo thực hiện trực tiếp các nội dung:

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường thống nhất trong Hội đồng nhà trường. Tổ chức triển khai tới các tổ chuyên môn, giáo viên.
- Quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục.
- Quản lý hành chính, quản lý GV, HS; quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính.
- Đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên theo qui định.
- Tham mưu với chính quyền địa phương và Phòng GD&ĐT về các hoạt động giáo dục của nhà trường, địa phương.
- Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể chính trị; phát huy dân chủ trong công tác để đạt hiệu quả cao trong các hoạt động quản lý, điều hành.
- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học. Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường; Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm

các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Thành lập Ban chỉ đạo hoạt động trải nghiệm. Thành lập Hội đồng tổ chức Kiểm tra định kì; Hội đồng nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh năm học. Hội đồng thi đua khen thưởng. Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học, các hoạt động giáo dục

- Tham gia sinh hoạt và chỉ đạo trực tiếp chuyên môn khối 1,2,3,4,5

b) Đối với Phó hiệu trưởng

- Chỉ đạo phụ trách chuyên môn, chỉ đạo trực tiếp khối 3,4,5, tổ chức tập huấn cho CBGVNV Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Chỉ đạo, tổ chức xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa. Kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn và các hoạt động liên quan đến giáo dục...

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Duyệt các kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, kế hoạch hoạt động giáo dục.

- Tham mưu với Hiệu trưởng rà soát quy hoạch mạng lưới trường học, trang thiết bị CSVC của nhà trường. Tham mưu cho Hiệu trưởng công tác chuyên môn, bồi dưỡng chất lượng đội ngũ giáo viên, các giải pháp nâng cao chất lượng học sinh, đội ngũ giáo viên.

- Thực hiện Công tác phổ cập, Theo dõi CSVC, thư viện, thiết bị..

2. Các đoàn thể, tổ chuyên môn và các bộ phận trong nhà trường

a) Đối với tổ trưởng chuyên môn

- Bám sát kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của nhà trường và xây dựng kế hoạch của Tổ chuyên môn phù hợp tình hình thực tiễn của tổ.

- Phối hợp Phó Hiệu trưởng chỉ đạo chuyên môn; Tham mưu cho Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng công tác chuyên môn nhà trường.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ (đối với tổ chuyên môn), tổ chức kiểm tra đánh giá chất lượng thực hiện nhiệm vụ của thành viên trong tổ (đối với cả tổ chuyên môn và tổ văn phòng) theo kế hoạch của nhà trường.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ/ khối theo quy định (2 lần/tháng).

- Triển khai các kế hoạch giáo dục nhà trường đến các thành viên trong tổ.

- Thực hiện chế độ giao ban, báo cáo theo lịch của BGH.

b) Đối với Tổng phụ trách đội TNTPHCM

- Phối hợp với Phó Hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn.

- Thành lập Ban chỉ huy liên đội, các sao nhi đồng để thúc đẩy mọi hoạt

động của nhà trường.

- Phối kết hợp với chuyên môn trường, các tổ khối trường chuyên môn, các giáo viên xây dựng, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động phong trào học sinh của nhà trường;

- Xây dựng kế hoạch hoạt động đội, xây dựng bộ tiêu chí thi đua của Liên đội.

3. Giáo viên, nhân viên, học sinh

a) Đối với giáo viên chủ nhiệm

- Chấp hành nghiêm túc sự phân công của cấp trên, tổ chức kỷ luật của đơn vị.

Thực hiện nghiêm túc mọi nội quy làm việc, quy chế chuyên môn của đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp, kế hoạch bài dạy phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy trước Ban giám hiệu, phụ huynh học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn, chương trình, thời khóa biểu;

- Phối kết hợp với các ban, đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt hoạt động giáo dục; hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa;

- Tích cực việc bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ;

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Phối hợp với nhà trường, Liên đội triển khai, đôn đốc, nhắc nhở học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động chính khóa và ngoại khóa do nhà trường tổ chức.

- Đề xuất những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên đề chuyên môn do các cấp tổ chức; Tích cực tự học tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

- Tham gia công tác phổ cập giáo dục PCGD, XMC. Tham gia công tác khuyến học.

b) Đối với giáo viên phụ trách môn học

- Xây dựng kế hoạch dạy học tuần theo môn học phụ trách, kế hoạch bài dạy phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng;

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn, chương trình, thời khóa biểu;

- Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục môn học mình đảm nhiệm;

- Phối kết hợp với các GVCN, các đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt hoạt động giáo dục; hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa;

- Tích cực việc bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ;

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Tham gia công tác phổ cập giáo dục PCGD, XMC. Tham gia công tác khuyến học.

c) Đối với nhân viên

* Nhân viên TV+TB

- Tổ chức, quản lý hoạt động của thư viện + thiết bị;
- Xây dựng các kế hoạch liên quan đến hoạt động của thư viện + thiết bị;
- Tuyên truyền đề CBGV, NV và học sinh tích cực đọc sách;
- Tổ chức “Tuần lễ học tập suốt đời”; “Ngày sách Việt Nam”; tổ chức ngày hội đọc sách...

- Tổng hợp, báo cáo các lĩnh vực liên quan đến công tác thư viện, thiết bị trường học.

- Làm các công việc khác do BGH trực tiếp phân công

* Nhân viên Y tế

- Xây dựng kế hoạch công tác y tế trường học.
- Phối hợp với trạm y tế xã khám sức khỏe định kỳ cho học sinh; Giải quyết các trường hợp sơ cứu, xử lý ban đầu các bệnh thông thường.

- Tư vấn sức khỏe, vệ sinh phòng dịch cho CBGVNV và học sinh.

- Tham gia kiểm tra, xây dựng trường học (xanh - sạch - đẹp), an toàn vệ sinh.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình sức khỏe HS, lập sổ sức khỏe, phiếu khám sức khỏe định kì. Thực hiện thống kê, báo cáo về y tế trường học theo qui định của BGDĐT, Bộ Y tế.

- Phối hợp với công ty bảo hiểm phổ biến chế độ bảo hiểm tới GV, HS và phụ huynh HS của nhà trường.

- Làm các công việc khác do BGH trực tiếp phân công.

- Thực hiện nghiêm các quy định, quy trình về quản lý văn bản đi, đến, lưu trữ hồ sơ.

* Kế toán

- Lên dự kiến kế hoạch, thu chi cả năm, quý, tháng.

- Quyết toán tài chính đúng qui định, thời gian.

- Quản lý lao động, tiền lương của GV, CB, NV, giải quyết các thủ tục chế độ về tuyển dụng, thôi việc, nghỉ hưu theo quyết định.

- Kết hợp với GV chủ nhiệm rà soát nhu cầu kinh phí cho HS và giải quyết chế độ cho HS theo qui định.

- Thẩm định giá các hợp đồng kinh tế.

- Quản lý tài sản, cơ sở vật chất của nhà trường.

- Làm các công việc khác do BGH trực tiếp phân công

- * Bảo vệ

- Giữ gìn an ninh trật tự, an toàn về người và tài sản của nhà trường, của GV, học sinh.

- Phối hợp với các cơ quan hữu quan để giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự, an toàn về người và tài sản trong phạm vi nhà trường.

- Thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và bảo quản thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

- Làm các công việc khác do BGH trực tiếp phân công.

4. Phụ huynh và Ban Đại diện cha mẹ học sinh

- Phối hợp cùng nhà trường trong công tác tuyên truyền, vận động học sinh ra lớp.

- Kết hợp với Hiệu trưởng thực hiện đúng các nhiệm vụ của Ban đại diện CMHS theo Điều lệ qui định.

- Kết hợp với nhà trường giáo dục học sinh; huy động các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của trường Tiểu học Số 2 Quài Nưa, năm học 2025-2026. Yêu cầu tổ chuyên môn, các đoàn thể và cá nhân của nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lan

